



HOÀNG MẠC NINH

HOÀNG MẠC NINH



HÒN  
ĐẢO XANH



\*

\* \*

Hai tiếng nổ kinh hoàng gần như cùng một lúc, làm rung chuyển cả một vùng biển. Nước rẽ ra thành vực sâu xoáy, hất ngược lên cao, rồi sập xuống. Những cột khói đen cuộn cuộn, đột ngột che khuất ánh sáng bầu trời, phủ một màn đêm đen kịt. Hai con tàu vỡ tan. Dòng chất lỏng tràn nhanh theo sóng, làm bùng lên ngọn lửa đỏ lòe. Nước biển sôi sùng sục. Bầu không khí bị đốt cháy bốc lên cao, để lại một khoảng không nóng bỏng của ngày tận thế.

Ít giờ sau, trời yên bề lặng. Tất cả đã bị nhấn chìm xuống đáy đại dương. Mặt biển phủ màu xanh bình thản của nó, như thảm cỏ che cho các nấm mồ.

Đó là vụ nổ của con Tàu Không Số và đối thủ của nó ở phao số không vào rạng sáng ngày ba mươi tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy lăm, mà tất cả những người trong cuộc đều không hay biết đó là những tiếng nổ cuối cùng của cuộc chiến tranh.

\*

Tiếng nổ đó Nguyễn Thành Đạt nghe thấy lần đầu tiên vào năm lên mười. Cậu thấy trước mắt mình những cột khói đen bốc cao, sóng biển cuộn lên rồi quật xuống xối xả, bầu trời tối đen, và ngay sau đó là một rừng lửa đỏ rực, biến mặt biển thành hỏa diệm sơn như cha cậu đã mô tả. Tiếng động lớn đến nỗi cậu bé bịt tai lại, chui xuống một cái khe an toàn, hốt hoảng chờ đợi tai họa ập xuống.

Cô bé Thu Hà đã rất ngạc nhiên khi thấy một con khi to lớn, đầu tóc rối bù, quần áo tơi tả hiện ra trong phòng khách của gia đình cô. Đó là một món quà bất ngờ ba dành cho lần sinh nhật thứ bảy của cô? Một món quà ba đã vất công mang về từ biển khơi. Hôm nay cả nhà vui như tết vì ba đã trở về sau nhiều ngày mất tích trên biển cả.

Ba bước vào phòng, nhẹ nhàng nhắc nhở cô con gái hiếu động. Ông cầm lấy một vật nhỏ như khẩu súng lục, bấm nhẹ. Những tiếng động dữ dội trong bộ phim hành động Mỹ dội xuống.

- Thành Đạt ra đây cháu!

Cậu bé vẫn bịt chặt hai tai, chui ra từ gầm ghế, mắt lén nhìn về phía chiếc hòm kính sáng loáng đang khắc ra những ngọn lửa, phá tan mọi vật thành từng mảnh.

- Cháu ra đây nào, đừng sợ. Đó là tiếng động trong phim thôi. Nào, các bạn hãy làm quen với nhau đi.

Thu Hà nũng nịu:

- Vậy đó không phải là một con khi hả ba?

- Đây là anh Thành Đạt! Còn đây là em Thu Hà.

- Tại sao lại là anh của con?

- Anh ấy lên mười, còn con lên bảy. Lớn hơn phải là anh. Đúng không nào?

Thu Hà chìa bàn tay trắng trẻo, nhỏ xíu của cô, đúng như động tác xã giao mà ba má đã dạy, nhưng Thành Đạt rút tay về phía sau, nhìn trân trân.

- Bây giờ cháu hãy đi theo bác. Cần cắt tóc tắm rửa cho sạch sẽ đã. Sắp đến giờ ăn cơm rồi.

Khi Thành Đạt bước vào phòng ăn, Thu Hà reo lên thích thú. Trước mặt cô là một thiếu niên da ngăm đen, mũi cao, mắt sáng quắc. Cậu ta bảnh chọe trong chiếc áo sơ mi và chiếc quần soóc màu trắng, cắt rất vừa vặn. Cô bật cười khanh khách khi thấy cậu lúng túng với đĩa và thìa, làm thức ăn rớt ra bàn. Cậu ta nhìn quanh rồi lấy tay bốc thức ăn đưa lên miệng. Ba má đưa mắt, nhíu mày nhìn Hà. Cô quay mặt đi, bụm miệng lại để giấu nụ cười.

\*

Thuyền trưởng biết rằng khi quyết định cho đoàn thủy thủ rời tàu, ông đã vi phạm lệnh hủy tàu của cấp trên. Họ cần phải biến mất, không tăm tích trên biển khơi, để bảo vệ bí mật cho con đường Hồ Chí Minh trên biển. Nhưng đây lại là một trường hợp bất thường xảy ra trong chiến đấu. Tàu tuần tiễu của địch đã đến rất gần. Chúng đã nhận ra những dấu hiệu con tàu của Việt cộng mà lâu nay chúng vẫn nghi ngờ và quyết tâm ép, bắt sống cả con tàu và thủy thủ đoàn. Các tín hiệu chiêu hồi gửi đến liên tiếp. Nếu có hủy tàu cũng vẫn bị lộ tung tích. Cần phải tiêu diệt cả tàu địch. Đó là một mũi tên trúng hai đích. Chỉ cần một mình ông lái tàu đâm thẳng vào tàu địch là đủ, tại sao phải hy sinh cả thủy thủ đoàn? Hơn thế nữa trên tàu của ông không phải chỉ có thủy thủ đoàn, họ còn có một người con gái mà cả tàu quý như vàng. Cô gái là thanh niên xung phong. Không hiểu sao cô lại xin được vào làm việc ở đoàn tàu không số. Thoạt đầu ông đã định gửi trả cô về bộ tư lệnh, nhưng cái nhìn tha thiết và quyết tâm không thể lay chuyển của cô đã làm ông mềm lòng. Sau này nhiều lần ông phải cảm ơn số phận đã mang cô đến cho thủy thủ đoàn. Những bữa cơm nóng, canh ngọt đã làm cho những chuyến đi nguy hiểm của họ trở nên dễ chịu. Cô còn hát rất hay, chăm sóc người ốm thật khéo. Cả thủy thủ đoàn yêu cô trong một tình yêu khó cắt nghĩa. Cô còn làm cho những anh chàng thủy thủ ngang tàng, bỗng trở nên nề nếp, thận trọng. Anh nào anh ấy đầu tóc gọn gàng, quần áo sạch sẽ, để mong được lọt vào mắt người đẹp. Cô vừa bằng tuổi người con gái cả của thuyền

trưởng. Họ coi nhau như cha con. Nhờ vào uy tín của ông mà không anh chàng nào dám sàm sỡ với cô.

Theo lệnh thuyền trưởng, thủy thủ đoàn thả xuống. Đây là chiếc xuồng duy nhất của tàu, thường được dùng để tấp vào các trạm giao liên lấy thức ăn nước uống, hoặc chuyển người bị ốm, bị thương vào đất liền.

Hai người được lệnh xuống đó. Cô gái và chàng thanh niên trẻ đẹp nhất của thủy thủ đoàn.

- Hãy mang theo các vật dụng cần thiết. Hãy tránh càng xa càng tốt. Biển khơi sẽ che chở cho các con.

Thuyền trưởng vừa ra lệnh vừa cầu nguyện. Họ đã sắp đặt cho hai người lên chiếc thuyền Nô-ê, thận trọng trao gửi cho biển cả. Cả hai gạt nước mắt chào thuyền trưởng và thủy thủ đoàn. Họ giật mạnh động cơ, chiếc xuồng như một chiếc lá tre mỏng mảnh lướt đi trên biển. Vẫy chào lần cuối cùng hai người con, hai người đồng đội mà ông yêu quý nhất, quay lại thủy thủ đoàn, thuyền trưởng ra lệnh cho họ rời tàu. Tất cả nhất loạt ào xuống biển với một phần triệu tia hy vọng sống sót. Ngay sau đó thuyền trưởng cho tàu lao hết tốc lực nhằm thắng tàu địch. Khi đối phương nhận ra nguy hiểm thì đã quá muộn. Con tàu như một viên đạn lao thẳng vào mục tiêu. Khối thuốc nổ cực lớn đặt sẵn trên con Tàu Không Số nổ tung, kéo theo vụ nổ thứ hai, nhấn chìm tất cả.

\*

Ba đã mang Thành Đạt đến trường để xin học. Cô giáo thấy Đạt đọc thông viết thạo, giải khá nhanh các bài toán của chương trình cấp một. Đó là công của cha đã dạy cho cậu bằng cách dùng que viết trên nền cát được gạt phẳng. Hiềm một nỗi cậu bé quen viết chữ rất to. Cậu vẫn nhầm các trang vở với mặt cát rộng rãi, được người cha dùng làm bảng dạy cậu học. Ngoài tiếng Việt và toán cậu không biết đến các kiến thức khác.

- Chúng tôi thấy cháu có thể theo học lớp ba, nếu hè này phụ huynh chú ý kèm cặp cho cháu các môn cháu chưa được học.

Thế là Thành Đạt cùng học một lớp với Thu Hà. Thành Đạt rất háo hức. Đây là lần đầu tiên cậu được học trong một lớp học thật sự. Có cô, có bạn, có bàn ghế, sách giáo khoa và vở tập viết. Cậu cố gắng nắn nót viết những dòng chữ bé tí tẹo theo mẫu. Bàn tay cứng quèo, mỗi rời, khác hẳn với khi cầm cành cây viết những dòng chữ nguệch ngoạc trên cát.

Các bạn trong trường tò mò ngắm nhìn anh bạn kỳ khôi, nói giọng nhẹ, không biết uốn lưỡi. Mấy cậu béo ị, cày ma cũ bắt nạt ma mới, đã không bỏ lỡ cơ hội ăn hiếp. Thành Đạt thường nín nhịn. Nhưng đến khi một trong những đứa trẻ cô giật hòn đá xanh Đạt đeo ở cổ, thì cậu vùng dậy cho cậu ta biết mùi của cú đấm nóc ao. Đạt bị phạt đứng cuối lớp mất một buổi, ba phải đến trường xin lỗi cô giáo.

- Tại sao con lại đánh bạn?

Đạt lăm lè không nói. Cậu không sao giải thích được cho ba hiệu viên đá màu xanh đỏ có ý nghĩa quan trọng như thế nào đối với cậu. Viên đá ấy mẹ đã tìm được khi đào hầm. Cha đã hì hục mấy buổi mới khoan được một cái lỗ nhỏ. Mẹ đã lồng vào một chiếc dây dù và đeo nó vào cổ cho cậu.

- Con hãy mang theo viên đá này, và hãy nhớ đến cha mẹ. Chúng ta sẽ phù hộ cho con.

Mẹ dặn và cầu nguyện như thuyền trưởng năm nào.

Cuối năm học ấy Thành Đạt đã theo kịp chúng bạn, rồi dần dà học giỏi nhất lớp. Khi Đạt nhận được phần thưởng học giỏi của nhà trường, ba thưởng cho cậu rất nhiều sách, trong đó có cuốn Robinson sống trên hoang đảo. Cậu tin rằng đó là cuốn sách viết về cha mẹ của cậu.

Chiếc xuồng chạy về hướng nam, thuận theo chiều gió. Họ cố gắng rời xa con tàu mẹ. Tiếng nổ và những đợt sóng lừng đã hất tung cả hai xuồng biển. Chàng trai cố gắng vùng vẫy ngoi lên. Anh nhìn thấy mái tóc dài xõa lập lờ trên mặt nước. Ngụp một hơi thật mạnh, anh đến được bên cô, vừa bơi vừa diu cô. Hơi nóng trên biển hầm hập. Chàng trai khoát tay, sải mạnh. Anh nhìn thấy một quãng sáng ập đến. Anh vội vàng kéo theo người bạn gái lặn sâu xuống nước. Nước nóng bỏng tấp vào mặt, vào người họ. Họ cố gắng nhin thở thật lâu, anh chỉ lo người bạn gái không chịu nổi, anh đẩy cô lên mặt nước trong cố gắng cuối cùng và chìm nghỉm trong một khoảng không tối om.

Tỉnh dậy anh thấy mình nằm trên một bãi cát. Cái đau ập đến, bỏng rát trên mặt và trên người. Cùng một lúc là cái khát và cái đói. Nó ào đến như một cú đâm thốc vào bụng, làm anh nôn vọt. Toàn là nước biển mặn chát. Anh không rõ cô gái hiện đang ở đâu? Liệu cô có thoát được luồng nước đã bị lửa cháy từ lớp dầu loang, đun nóng bỏng?

Anh cố đứng lên bằng đôi chân của mình. Nó như bị gãy vụn thành vài ba đoạn. Cơn đau một lần nữa lại quật ngã anh và màu đen nhần chìm anh vào khoảng không mênh mông. Khi anh tỉnh lại lần thứ hai thì mặt trời đã xuống thấp. Anh nghe thấy xa xa tiếng âm ì mơ hồ. Tiếng động ngày càng rõ dần và nó ập đến giống như tiếng gió phàn phật báo hiệu một cơn giông. Rồi đột nhiên bầu trời tối sầm và tiếng của hàng triệu cánh quạt quay tít, đảo gió âm âm. Chưa kịp định thần, anh đã thấy như có nhiều bàn tay của ai đó đập vào da thịt. Những móng nhọn sắc cào, sau đó là những vật mềm mềm, nóng nóng phủ kín người. Anh cố gắng lật người lại, quơ tay. Một chú chim quẫy đập dữ dội. Bản năng sống vùng dậy, anh ôm chặt con chim, áp miệng vào yết hầu của nó, cắn mạnh. Một dòng nước âm, ngọt và tanh tràn vào miệng. Anh nuốt ừng ực. Anh được tiếp sức. Máu chảy ào ạt trong nhịp đập rộn rã của con tim. Anh tỉnh hẳn.

Khi đã đứng được trên đôi chân của mình, anh lần ra bãi biển. Bãi cát rộng và những tảng đá ven biển cũng đã bị đàn chim di cư phủ kín. Đàn chim lao xao cố gắng tìm chỗ trú chân trên hòn đảo giữa biển khơi. Nhiều con bị sóng biển cuốn ra xa, đang cố sức bơi vào bờ. Anh bỗng thấy thương đàn chim vô hạn.

Anh đã đi được một đoạn khá dài so với sức lực còn lại của mình. Anh căng mắt tìm kiếm. Anh mừng hóm khi nhìn thấy một mảng sẫm màu dập dềnh trên biển. Anh chạy ào đến. Một mảnh nhôm cháy sém. Có phải là một mảnh vỡ của con tàu? Sao nó có thể trôi dạt đến tận đây? Anh bực dọc quăng miếng nhôm đó ra xa, anh không biết rằng nhiều ngày sau anh còn phải hối tiếc vì hành động bất cần đó. Mảnh nhôm sẽ quý giá vô cùng đối với cuộc sống của anh trên đảo hoang. Anh cố lê bước, người bạn đồng hành đang ở đâu đó, cần đến sự giúp đỡ

của anh. Tiếng kêu bật ra từ lồng ngực:

- Ô... ơ... ơ...

Tiếng kêu tắt ngấm trên mặt biển rộng mênh mông, chỉ làm cho vài con chim hoảng hốt chấp choạng bay, đổi chỗ cho nhau.

Anh thiếp đi trong gió biển ẩm áp và tỉnh lại vào sáng hôm sau. Đàn chim di cư đã rời đảo từ lúc nào, để lại một bãi cát trắng xóa những hòn sỏi nhỏ và những đám phân chim ướt át. Anh mừng hóm khi phát hiện ra những hòn sỏi đó là những quả trứng chim nhỏ bé. Nó sẽ là nguồn thực phẩm quý giá cho anh, giúp anh có thể sống sót.

Khi vòng được ra phía bên kia hòn đảo, anh thấy một đám sợi đen thả dài, rồi đến một chiếc áo màu cỏ úa lộ ra trong làn nước biển. Anh chạy vội đến. Đồng đội của anh, người con gái duy nhất có mặt trong thủy thủ đoàn? Anh chạy đến lật người cô. Anh suýt hét lên hoảng sợ khi nhìn thấy một khuôn mặt cháy đen, phồng rộp. Sóng biển tấp vào vết thương làm lộ ra phần thịt đỏ lợt. Người cô còn nóng, hơi thở thoi thóp. Anh cố gắng hô hấp nhân tạo cho cô, một lát sau thấy cô mở mắt. Cô hét lên một tiếng kinh hoàng rồi lại ngất lịm. Sau này khi đã nên vợ nên chồng, cô mới thú thật với anh lúc đó cô hét lên và ngất đi vì sợ khi nhìn thấy anh. Cô cứ tưởng cô đang bị dẫn đến cầu Nại Hà, và lọt vào tay một tên quỷ dữ. Ai có thể ngờ được anh chàng đẹp trai nhất của thủy thủ đoàn lại ra nông nổi ấy.

\*

Thành Đạt nhớ tới cha mẹ mình trong cả giấc mơ. Khi trở lại đất liền, cậu ngạc nhiên vô cùng thấy những người xung quanh mình có nước da nhẵn nhụi, gương mặt đẹp đẽ đến thế. Cậu đã quen nhìn thấy mẹ chòm khăn kín mít, chỉ còn để hở đôi mắt. Đôi mắt của bà đen thăm thẳm và đượm buồn. Còn cha cậu có khuôn mặt méo mó vì những vết sẹo. Mắt bên phải của ông bị treo xéch ngược lên, trông rất hung dữ. Nhưng đó là người cha hiền nhất trên đời. Ông không bao giờ mắng cậu. Ông thường quay nghiêng người đi để cậu có thể nhìn thấy ông với một nửa mặt còn tương đối lành lặn, ở đó con mắt không bị kéo xéch ngược nom hiền hậu, sáng ngời ngọn lửa yêu thương.



- Bao giờ thì ba dẫn con đi tìm cha mẹ?
- Bao giờ con trở thành một thuyền trưởng.
- Vậy con sẽ học ngành Hàng hải và sẽ thành một thuyền trưởng giỏi.
- Phải lắm! Rồi chúng ta sẽ đi tìm cha mẹ của con.

Thành Đạt mong mình lớn khôn thật nhanh.

\*

Họ biết là đã bị ngọn lửa và nước biển sôi sùng sục đốt cháy. Nhiều lúc họ nghĩ tồn tại trong hình hài như vậy còn khó khăn hơn chấp nhận cái chết. Nhưng đồng đội của họ cần họ phải sống. Cuộc chiến đấu hãn còn kéo dài. “Cuộc chiến đấu có thể kéo dài năm năm, mười năm, hai mươi năm hoặc lâu hơn nữa. Nhưng chúng ta nhất định thắng lợi”. “Đất nước ta nhất định phải được thống nhất, độc lập. Nhân dân ta nhất định phải được tự do”. Họ đã bao nhiêu lần nhắc lại những câu nói đó của Bác Hồ như lời nguyện cầu. Phải, họ cần phải sống không chỉ cho riêng họ.

Sau khi thăm thú hòn đảo của mình, họ biết họ đã gặp may. Hòn đảo này nằm trên đường di cư của nhiều loài chim. Đó là chỗ nghỉ của chúng trên con đường dài vạn dặm từ phương bắc rét mướt về phương nam ấm áp. Hòn đảo tương đối bằng phẳng này là nơi nghỉ cánh cho đàn chim giữa biển khơi mênh mông. Không biết bao nhiêu triệu con chim đã qua lại nơi đây. Lớp phân chim dày đặc đã tạo dinh dưỡng cho đất. Chim cũng thải ra hạt giống làm cho nơi đây trở thành một hòn đảo xanh duy nhất trong hàng ngàn đảo đá và đảo chìm ở thềm lục địa. Đang trong cơn đói khát, hai người reo lên khi bắt gặp những trái dưa hấu no tròn nấp dưới lớp lá bò lan mặt đất. Dưa hấu của Mai An Tiêm trong câu chuyện cổ tích đây chăng? Người đàn ông hái một trái dưa, đập mạnh vào đá, cùi dưa chín đỏ, mọng nước. Anh đưa cho bạn một nửa. Họ ăn ngấu nghiến, dòng nước ngọt mát tận gan ruột. Họ biết là họ có thể sống và tồn tại trên đảo hoang, giữa biển khơi.

Hai người lúi húi nhặt trứng chim và gom những quả dưa chín. Họ tìm một hốc đá nhỏ để có thể dự trữ thứ thực phẩm quý giá đó. Một ngày sau, khi đi vòng ra phía sau đảo, họ reo lên khi nhìn thấy chiếc xuồng máy thuyền trưởng đã dành cho họ. Nó bị lửa tấp một mảng lớn. Máy không khởi động được. Dầu trong bình đã cạn. Nó đã kết thúc cuộc đời lặn lộn trên biển cả của nó. Nhưng quý hơn cả là chiếc ba lô đựng ít đồ dùng và mấy bộ quần áo mà cô gái mang theo mắc vào cần lái vẫn còn. Tại sao nó không bị hất tung, bị thiêu cháy, hay nhấn chìm trong sóng biển? Thật là kỳ lạ.

Hai người hì hục lôi chiếc ba lô và chiếc xuồng rách nát về kho dự trữ lương thực của họ. Nếu lật úp chiếc xuồng trên hai tảng đá lớn họ có thể có một mái lều che nắng, che mưa. Cô gái nâng niu chiếc ba lô như một báu vật. Họ cần có quần áo để thay đổi. Cô rất cần những đồ dùng dành riêng cho phụ nữ. Họ không thể biết được họ sẽ ở đây bao lâu. Cô kiểm lại tài sản của mình. Ba bộ quần phục, trong đó có hai bộ được cấp năm nay còn rất mới. Mấy bộ quần áo lót. Một chiếc khăn quàng. Cái này cũng rất cần, nó sẽ giúp cô che bộ mặt cháy nham nhoe của mình. Một bộ gương lược, kim chỉ. Và quý hơn cả là một con dao nhỏ. Họ rất cần dụng cụ để bổ dưa, mổ chim, cá.

Suốt buổi chiều cô gái ngồi tháo những chiếc ly áo, và thả gấu quần để bộ quần phục của phụ nữ có thể vừa với người đồng đội của cô. Bộ áo mặc trên người họ tuy bị lửa tấp nhưng vá vúi lại cũng có thể dùng tạm. Khi phơi những bộ quần áo trên đá cho khô, cô gái mỉm cười hài lòng với tài nữ công, gia chánh của mình.

Người đàn ông đang đi về từ phía bên kia hòn đảo, tay hươu hươu cành cây trên đầu, nhảy nhót nom rất vui mừng.

- Chúng ta sống rồi!

- Chuyện gì làm anh vui vậy?

- Anh đã tìm được một dòng nước ngọt chảy ra từ khe đá.

Anh dắt tay cô gái chạy ào đến đó. Quả thật có một dòng nước nhỏ róc rách tuôn xuống một hốc đá tự nhiên to bằng chiếc tô đựng canh. Thật là một món quà vô giá của thiên nhiên. Anh vạm tay mức nước cho chị. Họ hiểu tại sao người ta lại gọi đó là nước ngọt. Nó làm tỉnh cả người.

Cuộc sống trên hoang đảo của hai người tạm ổn định với rất nhiều may mắn như vậy.

Chiều nào họ cũng ra chân đảo, ngóng tìm ngoài biển mênh mông, hy vọng đồng đội của họ còn sống sót. Phải có ai đó trong thủy thủ đoàn còn sống. Nếu họ có thể tấp vào hòn đảo xanh duy nhất này, thì sóng biển cũng có thể đưa những người bạn của họ đến đây. Ngày ngày họ hồi hả cố nhặt thêm trứng, kiếm thêm dừa, phòng khi đồng đội cần đến. Trong mơ ước của họ, cả đoàn thủy thủ sẽ dạt được vào bờ, các anh sẽ reo lên sung sướng khi được uống nước giếng tiên, ăn chim biển nướng, trứng chim luộc, và dừa hấu ngọt lịm.

Trên đảo không chỉ có trứng, có dừa. Trong cuộc kiểm tra lãnh thổ họ còn phát hiện được mấy khóm lúa hoang, có lẽ cũng do bầy chim mang đến. Hai người lúi húi rào dậu thửa ruộng bé nhỏ của mình, cố bảo vệ những hạt giống quý giá. Mảnh đất đầy phân chim màu mỡ làm cho những bông lúa trĩu hạt và hạt lúa to mập khác thường.

\*

Thành Đạt dành dụm những đồng tiền được ba cho tiêu vặt, với ước mơ xa vời là có thể mua được một chiếc thuyền của riêng nó. Đó là một con thuyền có cánh buồm nâu, vẫn được gắn máy phòng khi trời lặng gió. Nó sẽ là thuyền trưởng lái con thuyền mơ ước ấy, lao vun vút trên biển khơi. Nó sẽ tìm về hòn đảo Xanh ngoài khơi xa. Nơi đó có cha và mẹ, những người thân yêu nhất đang đợi. Ba đã tặng cho nó một chiếc thuyền giống như thế vào lần sinh nhật thứ mười lăm. Nhưng đó là chiếc thuyền đồ chơi có những cánh buồm nâu, được làm bằng gỗ. Nó nhìn trân trân vào chiếc thuyền ấy hàng giờ, cho đến khi hình ảnh của nó trong tưởng tượng được phóng to lên bằng con thuyền thật. Một con thuyền có thể chở nó và ba, có cả bé Thu Hà hay những nhẽo theo. Còn má thì tất nhiên là không thể đi theo được. Má bảo má rất sợ nước và hay say sóng. Vậy thì má hãy ở nhà đợi họ trở về. Má sẽ nấu cơm và canh chua cho họ. Thứ canh cá bở thật nhiều trái thơm, bạc hà và đậu bắp, chua chua, ngọt ngọt, mà nó rất thích.

Thành Đạt và Thu Hà lớn lên bên nhau. Hai người rất hợp ý nhau. Trừ một chuyện là bé Hà hay khóc. Chuyện gì cũng có thể làm Hà khóc được. Chuyện anh Đạt được điểm cao hơn. Chuyện ba không bế nó lên lòng, hay chuyện chiếc đàn piano bị lạc dây. Bây giờ cả hai cùng đang lớn nhanh như thổi. Cái cô bé Hà với hai bím tóc vắt vẻo đã biết ngượng, không còn hay khóc nữa, nhưng tật nhõng nhẽo thì vẫn không chữa được. Đạt rất chiều em. Cậu thường làm cho em những đồ chơi nho nhỏ, thông thường là những chiếc thuyền với mọi vật liệu mà cậu có trong tay. Những chiếc thuyền giấy có thể thả trôi theo rãnh nước. Những chiếc thuyền bằng các tông có trang bị những cánh buồm màu đỏ và những ống khói màu trắng. Nó có thể bơi rất lâu trong bồn tắm theo bàn tay tạo sóng của hai đứa trẻ, chẳng khác nào những mái chèo. Khi ba mang về chiếc thuyền gỗ, Đạt đã nghĩ ngay đến chuyện cùng Thu Hà mang thuyền ra hồ nước ở vườn cảnh của thành phố để cho nó thử sức. Đạt đi đâu Hà cũng lẳng nhẳng theo. Đi với anh chẳng còn sợ bọn con trai bắt nạt. Từ sau cú đâm nóc ao anh chàng béo hung hãn nhất trường, Đạt được bọn con trai thần phục ra mặt. Chẳng ai còn dám trêu chọc cậu. Nhưng cũng từ đó Đạt không bao giờ sử dụng đến những cú đâm đó trong trường nữa. Cậu không muốn làm ba phải phiền lòng.

Học hết phổ thông Đạt quyết định thi vào ngành Hàng hải như mơ ước của anh. Ba không phản đối.

- Nhưng như vậy thì con sẽ phải sống xa nhà.

- Con sẽ về nhà luôn luôn, thừa ba.

Thu Hà thi vào Nhạc viện thành phố Hồ Chí Minh. Cô muốn trở thành một nghệ sĩ biểu diễn dương cầm. Ba rất ưng, má thì lo con gái vất vả. Cái nghề phải tập đàn suốt ngày. Đầu ngón tay to như những chiếc dùi trống. Hại người lắm.

- Các con làm gì cũng được. Nghề gì cũng quý. Nhưng làm gì cũng cần cố gắng để giỏi nghề.

Ba kết luận.

Lâu nay Đạt không còn dám nhắc nhở ba về chuyện đi tìm cha mẹ anh ở ngoài khơi xa. Anh không muốn nhìn thấy gương mặt của ba tối sầm lại, đôi mắt ứ nước. Có lẽ ba biết anh đã lớn không còn có thể nói dối qua quýt về những cuộc viễn du trong tương lai trên mặt biển mênh mông. Ba má coi anh như con, còn bé Thu Hà thì coi anh là người anh mà cô yêu quý nhất trên đời. Cô thường dành cho anh sự chăm sóc thương yêu đặc biệt. Cả nhà thấy thật ngộ khi đi đâu về, ngay sau khi khoanh tay chào ba má thật to, là cô hỏi liền: Anh Đạt đâu hà? Cô hỏi câu đó cả khi có Đạt đứng ngay trong phòng làm cả nhà bật cười, còn Hà thì ngượng ngùng đỏ mặt, chạy ù về buồng của mình.

Mặc dù đã chuẩn bị tư tưởng rất kỹ, cả nhà vẫn nháo cả lên khi Đạt nhận được giấy báo nhập học. Ba má chuẩn bị cho anh đồ dùng để anh vào trường. Quần áo, sách vở, tiền học phí năm đầu tiên, tiền tiêu khi sống xa gia đình. Thu Hà giấu những giọt nước mắt khi phải xa anh. Cô không muốn anh coi cô là một cô bé con hay khóc nhè. Đạt chào cả nhà, xách va li và khoác túi xách lên vai. Anh đến với ước mơ từ ngày còn thơ ấu của mình, trở thành một nhà hàng hải. Đêm hôm đó anh mơ về hòn đảo Xanh ở ngoài khơi xa thăm thẳm. Nơi trú chân của đàn chim di cư nhộn nhạo suốt ngày đêm. Cha mẹ anh hẳn là vẫn đang ngóng trông anh. Gần một chục năm đã trôi qua, hiện nay họ ra sao?

\*

Hai người đã phát hiện quy luật của những đàn chim di cư. Cứ khoảng một tuần một lần lại có một đàn chim qua đây. Có rất nhiều loài chim luôn luôn phải thay đổi chỗ ở. Đông nhất vẫn là chim én. Chim én thường bay về vào mùa xuân. Những con chim én cánh đan chéo, mình thon chắc, để lại trên mặt đất những quả trứng bé tí tẹo. Bay kín rợp là những đàn vịt trời và ngỗng trời. Đó cũng là loài chim đã cứu sống họ trong những ngày đầu tiên lạc vào đảo hoang. Trứng chim rất to, ngon, bùi như trứng vịt. Thịt vịt trời cũng rất thơm ngon. Họ thường bắt ít con, làm sạch, phơi khô, chắt trong kho lương thực dự trữ, đủ dùng giữa hai đợt di cư của đàn chim. Thỉnh thoảng lại bay về loài chim lạ. Nó có lông xám đen, sải cánh rộng, mỏ và móng nhọn sắc. Khi đàn chim ấy xuất hiện, bầu trời tối đen, không khí tanh hôi đến ngạt thở. Trứng chim rất lớn nhưng không thể ăn được vì tanh hôi. Họ gọi đó là đàn ác là. Những ngày chúng qua đây hai người phải nấp trong cái hang bé nhỏ được làm giữa các tảng đá. Loài chim hung dữ này có thể làm hại họ. Thỉnh thoảng mới có đàn chim hồng hạc bay về. Đàn chim xinh đẹp này làm cho hòn đảo Xanh của họ đẹp như khung cảnh ở thiên đường. Những đôi chim vờn múa bằng đôi cánh đỏ rực, là vũ điệu đẹp nhất mà cả hai người được xem.

Người đàn bà ngắm nhìn người đàn ông trong bộ quân phục còn mới, vừa được cô chữa

lại. Thân hình anh vạm vỡ, đỏ rực trong nắng chiều. Cô còn nhớ anh là chàng trai trắng trẻo, đẹp đẽ nhất của thủy thủ đoàn. Khi còn ở trên tàu cô chăm chú anh nhiều nhất vì anh vẫn được coi là em út của đoàn. Cô không hiểu sao thuyền trưởng lại muốn hai người cùng xuống xuống với nhau. Đó là hai người mà ông thương yêu nhất?

Cô vẫn chăm sóc anh như một người chị, dù họ bằng tuổi nhau. Khi người đàn ông đó nắm tay cô, cô rất ngạc nhiên. Suốt từ ngày lạc vào hoang đảo đến nay, họ đã bao lần ở bên nhau, mà không hề quan tâm đến chuyện một người là đàn ông và một người là đàn bà. Nhưng hôm nay cô biết hẳn là anh có việc rất quan trọng cần nói.

- Chúng ta có lẽ phải chuẩn bị sống lâu dài ở đây. Tôi... anh không biết đến bao giờ chúng ta mới có thể trở về được quê hương. Nhưng anh nghĩ hòn đảo này là một báu vật đối với cuộc chiến đấu của chúng ta. Khi gặp lại cấp trên, anh sẽ đề nghị biến nó thành một trạm trung chuyển trên biển. Chúng ta có thể cất giấu vũ khí, lương thực, ăm quân. Chẳng đường vận chuyển vũ khí của chúng ta sẽ ngăn đi một nửa. Đảm bảo chắc thắng, và đỡ hao tổn xương máu hơn.

- Vậy chúng ta phải làm gì?

- Cần phải đào hầm giấu vũ khí. Làm nơi ở cho những đoàn quân. Cần trồng thật nhiều lương thực, thực phẩm. Bản thân chúng ta cũng cần phải sống cho ra cuộc sống của một con người. Không thể tạm bợ mãi được.

Cuộc họp của họ chấm dứt ở đó. Có hai phiếu thuận, không ai phản đối. Từ hôm đó họ dậy từ sáng sớm, và bắt đầu cho sự nghiệp của họ. Biến hòn đảo Xanh hoang vu này thành một trạm giao liên cho các đoàn Tàu Không Số trên biển, mà họ rất tin một ngày nào đó sẽ ghé qua đây.

Công việc thật khó khăn. Họ chỉ có trong tay mấy chiếc gậy vót nhọn. Cha ông ta xưa chẳng đã từng khai phá mảnh đất hình chữ S này từ những cành cây vót nhọn đó sao? Lúc này chàng thủy thủ mới thấy tiếc đứt ruột khi nghĩ đến mảnh nhôm bay đến chân đảo những ngày đầu tiên. Nếu có nó, anh đã có thể chế ra những cái xẻng, cái cuốc. Anh còn có thể gò thành những chiếc nồi, chiếc bát, chiếc ca uống nước, rất cần cho cuộc sống của họ. Anh tần ngần đứng hàng giờ bên chiếc xuống cũ nát. Nếu phá nó ra họ có thể có được những mảnh kim loại

quý giá đó, nhưng như thế cũng có nghĩa là họ phải vĩnh viễn từ bỏ ao ước, mà tuy không ai nói ra nhưng cả hai người đều hy vọng mơ hồ, một lúc nào đó sóng yên bể lặng, họ có thể vượt biển khơi.

- Chúng ta phải hy sinh chiếc xuồng thôi.

- Anh cứ làm theo ý anh.

- Anh phải hỏi ý kiến em, vì như vậy chúng ta sẽ...

- Không sao đâu anh. Khi những con Tàu Không Số ghé qua đây, chúng ta còn cần gì đến chiếc xuồng đó để vượt biển nữa.

Anh biết là cô đang an ủi anh. Cô cũng như anh, phải từ bỏ hy vọng của mình. Thật không dễ chút nào.

Khi phá chiếc xuồng đã hỏng, tài sản lớn nhất của họ, anh đã cẩn thận giữ lại phần lớn. Nó là mái nhà của hai người. Rồi họ sẽ chặt cây, đan lá, dựng một căn nhà tử tế, có hai phòng. Cho cô và cho anh. Một cái bếp nhỏ, một nhà vệ sinh và một nhà tắm nho nhỏ. Cô là phụ nữ, có những việc cần kín đáo. Hai bên mạn xuồng và những chỗ chưa bị ngọn lửa và vụ nổ phá hỏng, được bày ra thận trọng bằng những thân cây vót nhọn và con dao duy nhất họ tìm được trong chiếc ba lô. Nhiều ngày liên tục hì hục cắt bẻ, anh làm được một chiếc xẻng và một chiếc cuốc. Nó là công cụ không thể thiếu được để đào hầm, làm đất, trồng lúa, trồng rau. Những mảnh bé hơn anh gò được hai chiếc nồi nhôm. Một để nấu cơm, khi họ trồng được lúa gạo. Một sẽ dùng để nấu thức ăn. Chị khi nào cũng muốn họ được ăn cơm canh nóng.

Chị đi khắp đảo, nhặt về thật nhiều củi khô. Họ sẽ chất xung quanh nhà, vừa dự trữ để đun nấu vừa giúp cho căn nhà đơn sơ của họ có thể ngăn được gió của những cơn giông biển thường đến bất tử. Họ cũng bắt đầu một kế hoạch có lẽ là lớn nhất trong đời họ, thiết kế hòn đảo này thành một trạm trung chuyển ở ngoài khơi. Sa bàn bằng phân chim, đá, sỏi và cát được đặt trong một cái hang. Họ biết là họ phải mất nhiều năm ròng mới có thể thực hiện được dự định của mình.

\*

Đạt đang học năm thứ hai thì có tin ba ốm nặng. Anh lập tức xin phép về nhà. Ngồi bên giường bệnh của ba, anh thấy thương ba vô cùng. Gương mặt ông vàng vọt, hốc mắt sâu hoắm. Ông nắm tay Đạt bàn giao cho anh những người thân yêu nhất của ông.

- Ba cứ tưởng là có thể nuôi được con đến ngày thành tài. Ba nghĩ như vậy là ba đền ơn được cho cha mẹ của con, những ân nhân của ba. Không ngờ đứt gánh giữa đường, ba lại chất gánh nặng gia đình lên vai con. Tài sản của chúng ta đã mất gần hết trong cuộc bão biển năm ấy. Má con cả đời nội trợ, không biết làm ăn buôn bán gì. Em Hà là con gái, còn thơ dại. Ba giao tất cả cho con.

Ông lần dưới gối tìm một chiếc hộp nhỏ, run rẩy đưa cho Đạt.

- Trong chiếc hộp này có một món quà cha mẹ con dặn ta đưa cho con. Con hãy mở nó ra lúc nào con gặp khó khăn, hoặc lúc con muốn thực hiện một ước mơ lớn. Nhiều năm qua ta vẫn giữ nó bên người, coi như báu vật. Ta chưa hề xem trong đó có gì. Nhưng cha mẹ đã để lại cho con, hẳn nó rất quý. Ta giao nó cho con nguyên vẹn, như khi nhận từ tay cha mẹ con.

Ông nghỉ một lúc, hơi thở nặng nhọc.

- Con ơi, cha mẹ con ở ngoài khơi xa, khi giao con cho ta, họ đã dặn không để cho con đi tìm họ. Ngoài khơi nhiều nguy nan lắm. Gia đình ta đời đời làm chủ thuyền buôn, vào nam ra bắc, mà cũng đến lúc phải bỏ nghề. Nếu con thương ba, thương má, thương em Hà, con đừng nghĩ đến chuyện đi tìm cha mẹ của con nữa. Đó là nguyện vọng của họ. Họ không muốn con gặp phải nguy hiểm.

Đạt nhìn những giọt nước rỉ ra từ đôi mắt mờ đục của ông, anh rất muốn gập đầu làm ba yên lòng, nhưng không sao làm được. Ông nhìn anh thương xót và bất lực. Ông thở dài quay mặt vào trong, người lạnh dần.



Đạt phải bỏ học. Cả gia đình đang trông cậy vào anh. Má đưa cho anh tất cả giấy tờ, sổ tiết kiệm ba để lại. Không có gì nhiều.

- Má hãy giữ lấy mà lo tiền học cho em Hà. Con sẽ đi xin việc làm.

- Con định làm gì?

- Con sẽ làm bất cứ việc gì để có thể giúp má nuôi em ăn học.

Đạt không dám nói với má, dù có làm nghề gì thì sau này khi đã có tiền anh cũng sẽ mua một con tàu lớn để chạy trên biển. Dòng máu thủy thủ của người cha đang chảy trong huyết quản của anh, nó kêu gọi giục giã anh. Cha mẹ anh hẳn cũng đang chờ đợi anh.

\*

Khi đào xong chiếc hầm đầu tiên trên đỉnh cao nhất của hòn đảo, nơi họ định dùng để làm Hầm chỉ huy, cả hai thấy mừng như họ vừa dựng được ngôi nhà đẹp để đầu tiên trong đời.

- Chúng ta có thể dọn tạm đến đây, cho đến khi ngôi nhà của chúng ta được xây dựng xong.

Họ dành hai ngày để dọn nhà. Khi nhắc chiếc ba lô quý giá của chị, anh thấy một chiếc gương nhỏ rơi ra. Cầm nó trên tay, anh kinh hãi khi thấy một con quỷ mặt đầy sẹo ngang dọc, một con mắt xéch ngược hiện ra. Thoạt đầu anh không nghĩ đó là mình. Rồi anh chợt hiểu. Anh thấy thương chị vô hạn. Chị là người duy nhất phải chứng kiến gương mặt khó coi của anh. Chị đã ý tứ biết bao khi trùm khăn che kín mặt, chỉ để lại đôi mắt hiền hậu, đen lay láy của chị. Anh thấy lòng mình rung động. Một người đàn ông và một người đàn bà. Thuyền trưởng hẳn đã lo đến hoàn cảnh khó khăn mà họ có thể rơi vào.

Đêm ấy anh bạo gan nằm sát bên chị. Chị nhìn anh ngạc nhiên nhưng không lùi ra xa. Người ta phải làm gì khi yêu nhau nhỉ. Mười tám tuổi khi vừa rời ghế nhà trường, gia nhập quân đội, anh chưa bao giờ cầm tay một người con gái. Bây giờ anh chỉ cầm tay chị khi có dịp cần trao đổi với chị những việc hệ trọng. Đó là cuộc họp của hai người đồng chí. Anh quàng tay ôm chị và kéo chị lại gần. Đêm tối đã giúp cho họ che bớt những vết sẹo trên gương mặt. Họ như thấy lại được khuôn mặt đẹp đẽ của họ, khi chưa bị chiến tranh tàn phá. Một tình yêu đã đến cùng với bản năng của con người. Anh thắm thì vào tai chị.

- Rồi chúng ta sẽ có con. Con cái sẽ tiếp nối chúng ta xây dựng trạm trung chuyển cho những đoàn Tàu không số.

Anh nói với chị thật lòng. Họ vẫn không hề biết chiến tranh đã chấm dứt. Những đoàn tàu xuôi ngược ngoài khơi, buôn bán làm ăn trong nam ngoài bắc, cũng không ngờ có hòn đảo Xanh và những người lính sống sót cuối cùng của con Tàu không số.

\*

Đạt đã đi nhiều nơi để tìm kiếm việc làm. Nơi đầu tiên anh tìm đến là hãng đóng tàu. Anh vẫn không từ giã được ước mơ về những con tàu. Rất nhiều người còn bị thất nghiệp, nhiều người được đào tạo chuyên ngành đóng tàu hẵn hoi, còn không có việc làm. Không có những hợp đồng đóng tàu, hãng đang tìm cách chuyển mặt hàng kinh doanh, nếu không, có nguy cơ phải đóng cửa. Anh lang thang ra cảng. Những con tàu vào ra, quây đảo trong anh ước mơ đến với vùng biển bao la.

- Này, mơ mộng gì vậy, có làm cửu vạn không?

Một người đàn ông vạm vỡ, râu ria tua tủa, đôi mắt ngái ngủ, rí nhòen, hắt hằm.

- Cửu vạn?

- Không biết cử vạ là gì à, có là người đời. Phu khuôn vác hiểu chưa? Làm thì cởi áo ra. Không làm thì cuốn xéo đi cho khuất mắt, kéo vướng chân người ta.

Tại sao lại không nhỉ? Đạp cởi phắt chiếc áo sơ mi trắng, cổ cứng của thời sinh viên. Anh chàng râu rậm nhìn chăm chăm vào bộ ngực nở nang của anh. Không rõ anh ta hài lòng về vóc dáng khỏe mạnh của người thanh niên hay anh ta đang chăm chú nhìn vào viên đá màu xanh Đạp vẫn đeo trên cổ. Đạp cảnh giác. Ngày mai đi làm anh sẽ để kỷ niệm của mẹ ở nhà. Ánh mắt hau háu của anh ta nhìn nó làm Đạp sồn người. Anh nhanh nhẹn ghé tẩm lưng trần trước hai người bốc hàng. Một tiếng hự thoát ra từ cổ họng, nghẹn cứng lại. Bao gạo nặng hơn anh tưởng rất nhiều, nó đẩy lưng còng xuống, đôi chân muốn khuyu. Đạp cố rướn người. Tầm gỗ làm cầu chỉ vừa đặt đủ bước chân chao đảo trước mắt anh. Không để bị ngã nhào, anh lấy hết sức bình sinh, dần bước. Anh không rõ đã bao nhiêu thời gian trôi qua anh mới vác được bao gạo đến kho chứa hàng. Khi trút xong bao gạo xuống anh có cảm giác như cất được một hòn núi trên lưng. Dòng người vẫn nhịp nhàng vác những bao gạo to lớn, cần mẫn như đàn kiến tha mồi. Họ bước đi trên những tấm ván gỗ hẹp thành thạo. Chẳng có ai quan tâm đến chiến công anh vừa lập được. Đạp lăm lũi đứng vào hàng người chờ đến lượt bốc hàng kế tiếp.

- Nghỉ giải lao đã anh em!

Người râu rậm hô lớn, đám người tản ra. Họ đến bên thùng nước, múc nước, ngửa cổ tu ừng ực. Đạp lại gần, anh ngại ngần nhìn thứ nước đục ngầu đựng trong chiếc thùng nhôm, đai sắt đã hoen rỉ, và chiếc ca nhôm duy nhất, dùng cho tất cả mọi người.

- Uống nhanh đi, còn làm.

Anh chàng râu rậm tu một hơi và dúi cái ca vào tay anh. Đạp vục cái ca vào thùng nước. Anh ngạc nhiên vì nước rất ngọt và mát rượi. Khi người ta khát, nước trở nên ngọt khác thường.

- Lần đầu hả?

- Vâng, tôi... em là... do hoàn cảnh phải tìm kiếm việc làm.

- Rồi sẽ quen tất.

- Có nhiều việc không anh?

- Cũng còn tùy. Theo các chuyến tàu ra vào cảng. Ngày mai cậu cứ đến đây. Thế nào cũng có việc. Để tớ nói với đại ca một câu.

- Đại ca?

- Ừ, sếp của bọn mình. Ông ta nhận thầu cả chuyến, rồi thuê bọn ta làm, thì cũng phải có ai đó đứng ra mà quản lý công việc chứ.

- Em tên là Đạt.

- Tên tớ... thôi, tên xấu lắm, nói mà làm đếch gì. Cậu cứ gọi tớ là gã Râu Rậm là được. Cả bến cảng này đều gọi thế cả.

- Cảm ơn anh!

- Cảm ơn cái đếch gì?

- Anh đã giúp em có việc làm.

- Thì đồ mồ hôi, đồi miếng cơm, có gì phải ơn với huệ.

Anh ta thân mật nhét điều thuốc lá đang cháy dở vào miệng Đạt. Đạt hít mạnh. Khói thuốc làm anh ho sặc sụa.

- Rồi sẽ quen tất.

Râu Rậm cười bả lả.

Một người đàn ông trung tuổi, đeo kính râu, quần áo chỉnh chệch hiện ra trên cầu tàu.

- Hình như có thêm một chú nhóc mới?

- Dạ, thưa đại ca, cậu này là lính mới. Cũng không đến nỗi, em muốn xin với đại ca...

- Được, làm ăn cho tử tế...

Đạt lại chờn chợn khi tay đại ca ấy cũng hau háu nhìn viên đá màu xanh trên cổ anh. Thấy Đạt cảnh giác nhìn lại, anh ta quay đi, nhỏ toẹt một bãi nước bọt. Râu Rậm quay sang an ủi.

- Ngày đầu như thế là khá đấy. Tí nữa đại ca sẽ phát lương.

- Phát lương?

- Ủ ngày nào trả ngày ấy. Cũng đủ tiền cơm rượu.

Khi cầm trong tay ba mươi ngàn đồng tiền công lần đầu tiên kiếm được, Đạt cảm thấy người khỏe hẳn ra. Mọi mệt mỏi biến đi đâu mất cả. Như thế là anh đã có thể tự nuôi sống được

mình và sẽ giúp được má nuôi Thu Hà ăn học. Anh là người đàn ông trụ cột của gia đình. Anh phải làm tròn nghĩa vụ đó. Đạt luồn qua những thân tàu, thuyền đỗ ngổ ngang trên bến cảng để đi về. Bỗng một cú đánh đau nhói, anh gục xuống mê man không còn biết gì nữa.

\*

Hai người đã hạnh phúc biết bao khi đón chờ đứa con của họ sẽ ra đời. Người đàn bà đã vá vúi lại những bộ quần áo tồi tả để làm tã lót cho đứa con sắp chào đời. Lâu nay chị không bỏ đi đám lông thiên nga trắng muốt nữa. Chị rải nó trên đá, phơi cho thật khô. Chị tỷ mẩn khâu những chiếc lông vũ vào với nhau, làm nên một tấm vải lông vũ trắng muốt, có thể che thân cho họ và cho đứa trẻ. Những đám lông tơ rải trong chiếc nôi cha bé đã đào trong lòng đất, rất mềm mại, êm ấm. Họ đang háo hức chờ đón thành viên thứ ba của hòn đảo Xanh.

Đó là một đêm trăng sáng, trong ngần. May mắn làm sao trời yên biển lặng. Người đàn bà trở dạ từ chiều. Những cơn đau mau dần, thúc từ bên trong làm chị nhăn nhó. Người đàn ông bỏ hết mọi việc, quanh quẩn bên chị. Anh bón cháo cho chị, cho chị uống nước, lau mồ hôi cho chị. Từ mấy hôm nay anh đã rải lá khô và lông thiên nga làm chiếc nệm cho chị trong lòng đất. Nghe nói người đẻ cũng giống như người ốm, cần được giữ ấm.

Đứa bé chào đời vào tảng sáng. Anh đỡ đầu đứa bé đang thoát thai từ lòng mẹ. Một sinh linh đã chào đời. Cả hai người đều giật cả mình khi đứa trẻ khóc oe oe, báo hiệu sự có mặt của nó trên mặt đất.

- Thành Đạt! Con chúng ta sẽ nên người, nó sẽ thành đạt, nó sẽ làm được tất cả những gì mà cha mẹ nó ao ước.

Anh giơ con trai của mình lên cao, hét lên trong tình yêu cuồng dại. Chị nhìn anh bật cười, giàn giụa nước mắt.

Bé Thành Đạt lẫm chẫm bước đi, rồi chạy nhanh trên cát. Thằng bé cứ như được sinh ra trong lòng biển. Nó bơi lội như một con rái cá. Trên đảo mưa thuận, gió hòa, nên thằng bé cứ ở trần mà bơi, mà chạy. Nó dứt dứt tung những tấm vải lông ngỗng mà mẹ nó đã mất bao nhiêu

công để râu nôi. Nó chỉ thích chiếc nôi bằng lông tơ mềm mại mà cha nó đã làm cho nó trong hang. Về đêm, căn hầm chỉ huy sở trong lòng đất cũng hơi lạnh.

Khi bé Thành Đạt đến tuổi đi học cha nó bắt đầu dạy nó học trên nền cát. Dạy tiếng Việt và dạy làm toán. Anh dạy con tập đếm những đàn chim di cư. Thằng bé đếm được đến một trăm, rồi đến một ngàn, nhiều hơn nữa nó cười tít mắt, hét lên:

- Một ngàn, hai ngàn, nhiều ngàn.

Đúng vậy, hàng ngàn con chim vẫn bay về từ phương bắc giá lạnh để đến với hòn đảo Xanh ấm áp. Người mẹ ru con bằng những câu ca mà họ đã được mẹ ru khi còn nhỏ. Những câu ca làm họ ứa nước mắt khi nhớ về quê hương và những người thân, yêu dấu.

*... À ơi! Mẹ thương, con có hay chăng  
Thương từ khi thai nghén trong lòng....*

Công trình trạm trung chuyển và đưa trẻ đã làm cho cuộc sống của họ có ý nghĩa, có lý do để tồn tại. Họ đã đào được hai chiếc hầm giấu vũ khí và nhiều đoạn giao thông hào, vừa tránh bom đạn địch vừa là con đường di chuyển của đoàn quân trong bão biển. Khi đào sâu vào lòng đất họ bắt gặp một số viên đá xanh và đỏ. Lau sạch bụi đất đi, nó sáng lóng lánh dưới nắng trời. Hẳn là vật quý? Họ cho những viên sỏi đó vào một chiếc túi nhỏ để dành cho con trai. Một viên đá xanh có dáng Phật Bà Quan Âm đang ngồi trên Nát bàn đã được họ quyết định làm cho con một chiếc bùa hộ mệnh, làm thành một chiếc dây chuyền đeo vào cổ cho con trai với những lời cầu nguyện may mắn sẽ đến với cuộc đời của nó.

Hơi lạnh trên nền cát làm Đạt tỉnh dậy. Anh thấy tay mình vẫn nắm chặt số tiền đã kiếm được. Có ai đó đã đánh rất mạnh vào đầu anh. Họ muốn gì vậy? Không mất tiền là may lắm rồi. Vất vả như công việc anh phải làm vừa mới đây, đồng tiền thật quý. Anh lê bước về nhà. Hẳn là má và em Hà đang rất lo lắng.

Má kêu lên hốt hoảng, còn bé Hà thì khóc sứt sứt, khi nhìn thấy vết máu còn đang rỉ ra trên đầu, tràn xuống trán anh. Họ không biết anh đã đi đâu cả ngày nay. Chiếc áo sơ mi trắng đã bẩn nhem nhuốc. Họ tất bật lau rửa vết thương cho anh, mang nước cho anh uống và ngạc nhiên thấy anh mỉm cười.

- Con kiếm được tiền rồi đây má!

Anh đưa cho má nắm tiền nhàu nhĩ trong tay. Má khóc to hơn.

- Má đừng lo cho con, con đã lớn rồi mà.

Anh ngủ một giấc say quên cả trời đất. Vùng dậy khi trời sáng, anh nhớ đến việc phải cất đi hòn đá xanh trước khi đến cảng. Khi sờ trên ngực anh mới biết viên đá đó đã biến mất. Anh nghĩ tới ánh mắt ngạc nhiên của Râu Rậm và ánh mắt hau háu thêm khát của tên đại ca. Hẳn đó là một vật quý đến nỗi có ai đó phải đánh trộm anh để cướp đi?

Anh đến cảng. Không thấy Râu Rậm ở đó, cũng không thấy ai quen mặt. Đám công nhân bốc vác đã thay người? Anh chẳng nói chẳng rằng, cởi áo, đứng vào hàng người chờ đến lượt chất bao gạo lên vai. Vào giờ nghỉ trưa mới thấy Râu Rậm từ xa đi đến. Anh ta say ngật ngưỡng. Nhìn thấy Đạt anh ta cười hềnh hếch.

- Thế nào? Vẫn ổn đấy chứ. Tớ say quá. Mẹ kiếp! Cái chai rượu chết tiệt. Cứ như có thuốc độc.

Anh ta đứng vào hàng, nhận bao gạo và lầm lũi bước.

Đến cuối ngày tay đại ca lại đến phát lương. Hắn nhìn vào ngực Đạt cười gằn. Hắn cười vì không thấy viên đá màu xanh còn đeo trên ngực anh, hay cười đắc ý vì đã có nó trong tay? Đạt thấy nghi hắn nhưng không có chứng cứ.

Đã mấy tháng làm việc ở cảng, Đạt dần dần hiểu ra cái cơ chế làm việc ở đây. Tay đại ca vớ bẫm trong các vụ thầu dỡ hàng, xuống hàng, cho các tàu, thuyền. Hắn có cả một bọn lâu la xung quanh. Đây là địa bàn hoạt động của gã, không ai vào được. Cứ nhận bốc dỡ một chuyến hàng là gã có bạc triệu. Nhân công không thiếu gì. Có hàng ngàn người thất nghiệp sẵn sàng nhận việc làm với đồng lương rẻ mạt. Ai không chịu nổi, bỏ đi tìm việc khác, hắn cũng không



cần. Có rất nhiều người sẵn sàng thay thế. Đạt hỏi Râu Rậm:

- Anh làm ở đây bao lâu rồi?

- Từ trước ngày giải phóng.

- Thế tay đại ca thống lĩnh nơi này bao lâu rồi.

- Từ khi tớ làm ở đây, tay đó đã phát lương cho tớ.

- Sao anh không đòi họ phải ký hợp đồng lao động, đảm bảo những quyền lợi cho anh?

- Quyền lợi cái cóc khô gì. Khỏe thì làm, ốm thì nghỉ, chẳng thích hơn sao? Được cái tay đại ca này cũng nể tớ làm ở đây lâu nhất nên trả lương cao hơn người khác. Cũng coi tớ như người thay mặt hắn trông coi đám thợ. Khỏe re, việc gì phải lôi thôi.

- Em nghĩ người lao động nặng nhọc cần phải được đối xử tốt hơn. Cần có nước uống sạch. Cần phải có bữa ăn trưa cho công nhân bốc vác, và có chế độ giúp đỡ khi họ ốm đau.

- Cậu nói cứ như mấy cha cộng sản vậy?

- Đó là quyền lợi của người lao động.

- Coi chừng, tay đại ca nhiều tay chân lắm đấy.

- Nếu chúng ta biết đoàn kết lại, cuộc sống sẽ đỡ khổ hơn. Tay đại ca sẽ không ra oai tác quái được nữa.

Không rõ có ai đó nói đến tai đại ca. Cuối buổi làm việc, khi đứng xếp hàng lĩnh lương, anh thấy tay đại ca trừ anh ra.

- Mày không có lương!

- Tại sao vậy? Tôi đã làm cả ngày, tại sao không có lương?

- Mày định làm loạn ở đây hả. Chúng bay cho nó biết thế nào là lễ độ.

Mấy tay anh chị quây xung quanh, giang tay hùng hổ.

- Tôi không muốn đánh nhau! Tôi chỉ muốn đòi quyền lợi của tôi. Anh em! Chúng ta là những người lao động, phải đổ mồ hôi để có bát cơm. Chúng ta đòi cải thiện chế độ làm việc của anh em bốc vác tự do trên bến cảng.

Đạt quay lại những anh em công nhân bốc vác đứng quanh đó nói lớn. mấy tay chân của đại ca lao vào. Đạt không đánh lại, chỉ đỡ. Mấy tên đã bị cú đỡ của anh hất nhào.

- A! Thằng này có võ đấy chúng mày ạ. Xông lên, cho nó biết tay.

Tên đại ca nhếch mép nham hiểm. Những cú đòn giáng tới tấp. Đạt không thể đỡ được nữa, anh vùng cú đâm quyết định. Mấy tên bật người ngã xuống nền cát. Có tiếng còi hụ của xe cảnh sát. Bọn côn đồ biến nhanh. Đám đông tản ra.

- Các anh làm gì ở đây vậy? Gây mất trật tự công cộng hả? Theo chúng tôi về đồn.

Đạt, Râu Rậm và mấy người còn đứng lại bị dòn lên chiếc thùng kín đằng sau. Chiếc xe phóng vụt đi.

\*

Hai người đang cắm cúi bên vạt lúa, chợt chợt chen lẫn xung quanh những chân lúa đang để nhánh thì họ thấy thoáng thoáng từ xa mùi tanh hôi của loài cầm thú. Một đám mây đen từ xa ào đến. Họ hoảng hốt giật mình.

- Chim ác đó em!

Họ nhìn nhau, hốt hoảng. Bé Đạt? Thằng bé vẫn chạy chơi một mình trên cát. Nó chưa biết đến nguy hiểm. Cả hai chạy ào đi tìm con. Bóng đen ập xuống thật nhanh, những ngọn gió tanh tươi quất ào ào.

- Đạt ơi! Ớ Đạt...

- Con ở đâu? Đạt ơi...

Cả hai vừa chạy vừa gọi. Tiếng họ bị sóng biển và tiếng quạt cánh dữ dội của đàn chim ác che lấp.

Bé Đạt cũng đã nhận ra những thay đổi khác lạ trên hòn đảo Xanh êm dịu của nó, khi bóng mây đột ngột che kín bầu trời. Đạt nôn nao vì mùi tanh hôi khó chịu. Chú ngồi thụp xuống đất, bịt tai lại để không phải nghe thấy tiếng gào rít ghê rợn của bầy chim. Một con chim to khỏe sà xuống quắp lấy Đạt trong đôi vuốt nhọn hoắt của nó. Nó cũng không ngờ con mồi nặng hơn nó tưởng, làm nó chỉ bay là là được trên mặt đất. Từ xa người đàn bà đã trông thấy cảnh đó. Bà gầm lên như con thú bị thương. Cả hai chạy ào đến, mặc cho nhiều con chim lẫn xả vào, quạt cánh, cào xé và mổ những nhát đau điếng vào đầu vào mặt họ. Đạt cũng chống cự dữ dội. Chú cắn, đấm, giãy đạp, sau cùng chú giang đôi bàn tay nhỏ bé của mình cố gắng xiết chặt lấy

cổ con chim ác. Con ác điều giật mình, loạng choạng. Chú vẫn lấy hết sức bình sinh xiết chặt cổ ác điều. Cả hai vật lộn hồi lâu. Cho đến khi cha mẹ chú đến nơi thì con ác điều đã rơi xuống đất, tím bầm, cổ ngoặt sang một bên. Bé Đạt đứng đó thở hổn hển. Hai người xách con, lao vội vào hầm trú ẩn. Đàn chim còn quấy đảo một lúc lâu rồi mới rầm rập bay đi. Đêm nay nó không dừng lại trú chân trên đảo.

Lúc này hai người mới hoàn hồn nhìn lại con. Chú bé sây sát qua loa. Bố mẹ chú bị nặng hơn, nhưng cả ba mừng húm vì thoát nạn. Đạt thấy mình trở thành một anh hùng, một tay có thể diệt được ác thú. Nó nghĩ sau này lớn lên nó sẽ trở thành một dũng sĩ, sẵn sàng chống lại kẻ ác. Cha mẹ ôm choàng lấy con trai mà hít hà. Họ rất tự hào về cậu con trai dũng cảm của mình.

\*

Tại đồn cảnh sát, Thành Đạt cố gắng giải thích với các chiến sĩ trực ban hoàn cảnh đã đẩy anh đến cuộc ẩu đả. Râu Rậm không nói gì, chỉ hươ tay, nhún vai ra ý không can thiệp. Đạt ngạc nhiên thấy những người khác cũng bị bắt đến đó, không ai có một lời nói đỡ cho anh. Có lẽ họ sợ tên đại ca và tay chân của chúng. Nhưng lời nói trung thực và cái nhìn thẳng thắn của anh có sức thuyết phục. Các cán bộ trực ban cho anh về với lời cảnh cáo: không được gây rối! Bọn gây rối thật sự thì chạy thoát hết cả. Liệu chúng có để cho anh yên? Vừa làm mệt vừa chống đỡ với bọn anh chị, bị bắt về đồn, lại bị mất lương, Đạt thấy ức đến tận cổ. Đêm hôm đó anh nằm mơ bị đàn chim ác sà xuống quắp mang đi, anh đã giãy giụa, chống trả dữ dội và bóp chết con chim ác trong tay của mình. Anh tỉnh dậy với đôi tay nắm chặt. Bao giờ mới tiêu diệt được hết tàn ác, bắt công?

Hôm sau, anh đến cảng với quyết tâm đối mặt với bọn xấu. Không thể để chúng hoành hành, ăn hiếp người lao động trung thực. Anh đã sẵn sàng những lời lẽ đanh thép và không ngại dùng đến những cú nốc ao ghê gớm của anh để bảo vệ lẽ phải.

Anh thấy không khí trên cầu tàu hôm nay khác thường. Một vài người rẽ ra nhường lối cho anh vào lấy gạo trước. Anh nhận thấy ánh mắt thân ái của họ. Một sự ủng hộ im lặng? Râu Rậm đến bên gãi gãi đầu, chìa cho anh một điều thuốc mới tinh và lảng xảng châm lửa. Tay đại ca đến vào giờ nghỉ trưa. Hắn chìa cho anh mấy chục bạc.

- Tiền lương hôm qua của cậu đấy, đùa tí cho vui, làm gì mà hắc xì dầu thế?

Hắn cười bả lả. Chiều, đến giờ phát lương. Đạt thấy số tiền của anh hơn người khác mười ngàn.

- Ông đưa cho tôi thừa này.

Anh nói với tên đại ca.

- Của cậu đấy. Bồi dưỡng thêm.

- Tôi chỉ nhận phần của tôi thôi. Nếu tăng lương cho tôi ông phải tăng cho tất cả.

- Không nhận thì thôi.

Tên đại ca cười gằn.

Hôm sau Râu Rậm nói vào tai anh.

- Đại ca muốn gặp chú em đây.

Đạt khoác áo lên vai đi đến chiếc lán nhỏ, văn phòng của tên đại ca.

- Ngồi xuống đây chú em. Uống nước, hút thuốc đi.

- Ông cần gặp tôi có việc gì?

- Tôi biết cậu cũng là tay khó chơi. Nếu chúng ta kết hợp với nhau, sẽ làm ăn được.

- Ông muốn gì?

- Từ lâu ta đã đề ý tìm một người anh hùng. Giờ mới gặp. Chú trông coi công việc ở bên cảng cho ta. Có bọn đàn em giúp chú. Ta lo tìm việc làm. Chúng ta cùng nhau kiếm ăn. Thế có phải cả hai bên cùng có lợi không.

- Tôi chỉ có thể giúp ông, nếu ông đồng ý cải thiện điều kiện cho người lao động.

- Cải thiện thế nào?

- Cần có nước sạch cho anh em uống. Ca cốc cho tử tế. Tôi đề nghị cho người lao động một bữa ăn trưa. Những người làm việc trên ba tháng phải được ký hợp đồng lao động. Tôi đề nghị thành lập nghiệp đoàn.

- Bây giờ người ta gọi là công đoàn. Chẳng mấy ai làm được ba tháng đâu. Họ chỉ coi đây là một công việc làm tạm.

- Họ không thể trụ được ba tháng vì công việc nặng nhọc và đồng lương rẻ mạt. Ông đã bòn rút sức lực của họ.

- Ta không bắt, ai không muốn làm thì thôi. Khỏi người thay thế.

- Nếu ông không muốn như vậy, sẽ có người khác giúp anh em phu khuân vác tự bảo vệ quyền lợi hợp pháp của họ.

- Chú em chắc?

- Nếu họ tín nhiệm tôi.

- Không dễ thế đâu, cứ thử xem. Chú em định kiếm đâu ra việc làm?

- Tôi sẽ làm việc với các chủ tàu.

Tay đại ca cười gằn. Hai đối thủ nhìn nhau gườm gườm.

\*

Trời yên biển lặng một cách đáng ngờ. Những ngọn sóng thôi đập vào đá, làm không gian yên ắng lạ thường. Đến cả những con chim hải âu dạn dĩ nhất cũng không thấy chao đi kiếm mồi trên biển khơi. Người đàn ông nhìn lên trời. Những ráng đỏ mờ nhạt le lói ở đằng xa.

- Sắp có bão lớn đây em ạ! Mái nhà này không chịu được những cơn gió lớn đâu. Chúng ta phải chuyển đến Hàm chỉ huy thôi.

Hai người hời hả chuyển đồ đạc của họ lên Hàm chỉ huy ở nơi cao nhất của hòn đảo. Cả bé Đạt cũng mang theo những chiếc thuyền đồ chơi của nó nặn bằng phân chim và bùn cát có những cánh buồm trắng làm bằng lông thiên nga. Họ chuyển nước ngọt, lương thực, rất nhiều trứng và thịt chim biển, dưa hấu, củ khô. Căn Hàm chỉ huy ngồn ngộn những vật dụng. Khi ngã mình trên chiếc nệm lông chim, cả ba người đều hài lòng về sự chuẩn bị của họ. Họ sẽ có những ngày nghỉ yên ả, mặc cho bão to gió lớn. Đó là niềm hạnh phúc của những người trên đất liền. Họ được đất mẹ che chở. Họ lại nhớ đến những ngày trên Tàu không số, phải vật lộn với bão biển, bảo vệ cho kho vũ khí khỏi bị ướt, ngay cả khi mạng sống của thủy thủ đoàn bị đe dọa.

Gió bắt đầu thổi mạnh từ chiều. Những đám mây xám vần vũ mỗi lúc một dày đặc trên bầu trời. Sóng biển dâng cao từng đợt, đập âm âm vào chân đảo.

- Mấy thừa ruộng và rau có lẽ hỏng hết mất.

Người đàn bà nói với chồng.

- Chúng ta sẽ làm lại.

- Em sợ con đói. Nó đã quen ăn cơm rồi. Không chịu khổ được như chúng ta.

- Chúng ta sẽ dành cho con những gì chúng ta có được. Con sẽ không khổ đâu em.

Nước bắt đầu đổ xuống từ trên cao, từng đợt, từng đợt như có ai đổ ụp cả một bể nước xuống mái hầm. Gió quạt liên hồi, xoáy tròn đủ bốn phương, tám hướng. Trời đất tối đen không còn phân biệt được ngày và đêm. Ba người nằm sát bên nhau. Cha và mẹ quàng tay ôm chặt lấy cậu con trai. Họ có cảm giác nếu họ buông tay, mưa và gió sẽ cuốn cậu con trai bé nhỏ của họ đi mất.

Đến ngày thứ sáu, cơn bão đột ngột chấm dứt, cũng nhanh như lúc nó đến. Bầu trời sáng trưng, mặt biển xanh trong với những tiếng sóng vỗ nhẹ nhẹ.

Cả ba rời hang. Những ruộng rau, lúa của họ nát bét trong bùn cát. Mái nhà của họ bay tung, không còn dấu vết. Nhìn ra chân đảo họ ngạc nhiên khi thấy một con tàu lớn dạt vào đó. Cố dụi mắt cho tỉnh cơn mơ. Liệu đó có phải là ảo ảnh chăng? Con tàu mà họ hằng ao ước? Khát vọng được trở lại đất liền làm họ thấy tim mình đập rộn ràng. Bé Đạt hét to, chưa bao giờ chú nhìn thấy một vật gì to lớn và đẹp đến như vậy. Cả ba chạy ào đến. Họ sờ vào mũi tàu, thân tàu. Quả đúng đó là một chiếc tàu chở hàng, to hơn cả những con Tàu không số. Nó sơn xanh, viền những giải trắng. Họ háo hức leo lên boong. Không có ai ở đó cả. Vết tích của trận bão còn để lại trên boong. Nhiều đoạn sàn bị bật tung. Lan can đổ sập. Nhiều vật dụng



của thủy thủ đoàn lẫn lóc. Họ xuống hầm tàu. Một quang cảnh sợ hãi hiện ra trước mắt họ. Mười một người nằm ngôn ngang. Quần áo ướt sũng, gương mặt tái mét, hân nổi sợ hãi, hơi thở thoi thóp.

- Lấy nước mau em. Đặt sẵn nồi cháo. Họ kiệt sức vì khát và đói. Phải nhanh lên.

Cả ba chạy ào về Hầm chỉ huy, mang nước cho những người bị nạn. Cha và bé Đạt nâng đầu từng người để mẹ đổ nước cho họ. Họ nuốt yếu ớt, mắt vẫn nhắm nghiền. Đến chiều mới có vài người mở được mắt. Họ là những người khỏe nhất. Những người đó hét lên khi nhìn thấy các thành viên của hòn đảo Xanh. Chắc họ đang mơ phải xuống địa ngục và rơi vào tay quỷ dữ?

- Đừng sợ! Chúng tôi là những con người. Những thương binh. Chúng tôi sẽ giúp các vị.

Vài người đã ú ớ nói được.

- Chúng tôi đang ở đâu đây?

- Các vị đang ở trên một hoang đảo, chỉ có ba người chúng tôi ở đây. Nhưng đừng sợ, chúng ta có đủ nước uống và lương thực. Chúng tôi sẽ giúp.

- Cảm ơn... tôi là chủ tàu... cảm ơn...

Người bị nạn chỉ nói được thế rồi lại thiếp đi.

\*

Đạt cố gắng làm quen với những người bạn khuôn vác trên bến cảng. Anh đã thân thiết với

Tư Sẹo và Bầy Lạch. Phần lớn những công nhân trên bến cảng đều gọi nhau theo thứ tự của họ trong gia đình, gắn liền với một biệt danh từ khuyết tật trên cơ thể họ. Bầy, lạch cả người sau nhiều năm khuôn vác nặng và kéo xe thồ. Tư, đầu và mặt đầy sẹo, vết tích của những cuộc ẩu đả và ngã vì say rượu. Râu Rậm, Tư Sẹo và Bầy Lạch có vẻ nề Đạt lắm. Họ không ngờ anh chàng nói giọng Bắc, nom thư sinh thế mà có cú đấm ghê người. Họ thấy anh là người biết lý lẽ, quan tâm đến quyền lợi của họ.

- Chúng ta là những người lao động, cần phải biết đoàn kết để bảo vệ quyền lợi của mình.

Đó là điều họ đã từng nghĩ đến nhưng không biết thực hiện nó như thế nào. Anh chàng thư sinh này sẽ giúp họ.

Dần dà anh thuyết phục được mười người sẵn sàng gia nhập nghiệp đoàn những người bốc vác tự do trên cảng. Đạt nghĩ là cần phải có một tổ chức xã hội nào đó đỡ đầu cho họ. Anh dành ngày chủ nhật để đi tìm tổ chức ấy.

Người ta chỉ cho anh một căn biệt thự ở một phố lớn, nơi có nhiều cơ quan nhà nước làm việc. Người ta gọi đó là Khu liên cơ. Nghe nói trong đó có công đoàn. Khu liên cơ đóng cửa im ỉm. Mọi người nghỉ cuối tuần như mọi viên chức nhà nước.

Anh ra cảng, các thành viên tình nguyện nhao nhao.

- Họ bảo sao?

- Họ nói thế nào?

- Họ có đồng ý không?

- Họ nghỉ cuối tuần cả. Đành để hôm khác vậy. Nhưng tôi nghĩ chúng ta thành lập một tổ bốc vác thì thuận lợi hơn nhiều.

- Phải đấy! Chúng ta phải chọn một cái tên oai oai một chút,

- Tổ bóc vác Tự Do.

- Được đấy, chúng ta chẳng là những người bóc vác tự do là gì?

- Tự do nhưng không có nghĩa là tự do vô kỷ luật đâu. Ai cần nghỉ phải báo, ai bỏ việc...

- Thôi đã bỏ việc thì nói làm quái gì? Bỏ đi...

- Phải bầu tổ trưởng, tổ phó chứ?

- Cậu Đạt có chữ làm đi!

- Râu Rậm lâu năm có kinh nghiệm làm tổ phó.

Tổ bóc vác Tự Do ra đời như vậy. Nó trở thành đối thủ của đại ca và lũ tay chân. Nhưng họ đã sẵn sàng đương đầu.

Trở về nhà Đạt thấy Thu Hà ngồi ngủ gục trên bàn. Cô ngừng phát dậy khi thấy anh. Hà nũng nịu.

- Sao hôm nào anh cũng về muộn vậy?

- Công việc mà em.

- Công việc làm anh quên má... quên em rồi sao?

- Không có đâu em!

Cô chạy đến mang nước cho anh và nhìn anh không chớp mắt.

- Ủa! Bộ mặt anh lấm lem sao?

- Không...

- Em làm sao vậy. Lại khóc nhè nữa kìa?

- Anh chẳng hiểu gì cả.

Hà phụng phịu chạy về phòng của mình, làm Đạt đứng ngây người. Chiu thật, những rắc rối khó hiểu của cô em gái.

\*

Đoàn thủy thủ hồi phục sức khỏe dần. Họ được những cư dân của đảo Xanh tận tình chăm sóc.

Khi đã khỏe mạnh trở lại họ được các chủ nhân đưa đi thăm hòn đảo. Họ ngạc nhiên thấy giữa biển khơi bao la lại có một thiên đường của các loài chim như vậy. Thấy giao thông hào và hầm hố ngồn ngang họ rất ngạc nhiên.

- Ông bà đào hầm hồ làm chi vậy?

- Chúng tôi muốn biến nơi đây thành một trạm trung chuyển cho...

Họ không rõ là họ có nên nói cho những người lạ biết về nhiệm vụ của những đoàn Tàu Không Số không.

- Chúng tôi nghe nói trong chiến tranh có những con tàu không số vẫn qua lại vùng biển này, thỉnh thoảng thấy trên ti vi vẫn nói về họ.

Ông chủ tàu nói.

Hai người mừng rỡ.

- Ông cũng biết về đoàn Tàu Không Số sao. Ông có biết hiện nay họ ra sao không? Ông có bao giờ gặp họ trên biển không?

- Hai người không biết gì sao? Chiến tranh đã qua lâu rồi! Bây giờ những đoàn tàu vẫn qua lại trên biển, nhưng không phải để chuyên chở vũ khí nữa. Tôi thấy trên ti vi nói những người chiến sĩ trên những con Tàu Không Số đã trở về đời sống bình thường, như mọi người.

- Đã hết chiến tranh? Trời đất ơi, quê hương ta hòa bình rồi!

Hai người ôm nhau, ôm lấy người chủ tàu mà nhảy cẫng lên vì mừng vui.

- Chiến tranh là gì hả cha?

Bé Thành Đạt xen vào hỏi.

- Là... là như vụ nổ đó con...

Biết bao lần cha đã kể cho Đạt nghe về vụ nổ của hai con tàu ở ngoài khơi rạng sáng ngày ba mươi tháng tư năm ấy. Những cột sóng vọt lên cao, rồi sập xuống. Lửa đỏ rực mặt biển. Nước sôi sùng sục.

- Vậy hòa bình là gì hả cha?

-... Chiến tranh giống như trận bão vừa qua, còn hòa bình là ngày hôm nay, hết bão rồi đó con.

Bé Đạt gật đầu có vẻ đã hiểu hết. Người cha nhìn lên bầu trời. Trời xanh trong với những đám mây trôi lững lờ. Không gian yên ả, chỉ có tiếng sóng vỗ nhẹ vào chân đảo, và tiếng những con chim kiếm mồi trên mặt biển chao lượn. Khó có thể nói cho con hiểu thế nào là hòa bình. Đối với bé Đạt thì vẫn bầu trời ấy, mặt đất ấy. Chỉ có ai đã trải qua chiến tranh mới hiểu được hòa bình có một ý nghĩa như thế nào. Hòa bình trước hết là sự bình yên trong tâm hồn mỗi con người. Chấm dứt nhiều công việc khổ sai cực nhọc không cần thiết, con người buộc phải làm vì chiến tranh. Hòa bình nghĩa là không còn có tiếng nổ, tiếng súng, tiếng bom đe dọa mạng sống, chia ly các gia đình. Hòa bình nghĩa là có thể yên tâm mà lo toan cho cuộc sống ngày một khá hơn.

- Chúng tôi là những chiến sĩ của đoàn Tàu không số, bị vụ nổ năm ấy làm bị thương và sóng biển đã đưa chúng tôi vào đây.

- Vậy các vị là những người có công với cách mạng. Chúng tôi sẽ đưa cả ba về đất liền. Chắc gia đình của các vị đang mong chờ các vị.

- Phải rồi, chúng ta sẽ trở về. Cả ba chúng ta sẽ trở về!

Nỗi mừng vui không thể nào tả hết. Những điều mà họ mong đợi bao nhiêu năm nay sắp thành sự thật. Nhiều ngày liền họ cùng thủy thủ đoàn sửa chữa lại con tàu đã bị cơn bão làm cho bị thương. Rất may xăng dầu còn khá nhiều. Con tàu gần như rỗng không.

- Chúng tôi đã phải ném hết hàng hóa xuống biển để tránh khỏi bị đắm giữa biển khơi. Chúng tôi đã phó mặc cho số phận xô đẩy, may sao mà dạt vào được đây.

Chủ tàu kể. Ông bảo rằng ông cũng định đi lần này là cuối cùng trước khi nghỉ hẳn nghề đi biển đầy gian truân. Chẳng ngờ gặp bão giữa đường. Sống được là may rồi.

Họ lấy nước ngọt đầy phao chứa nước, đựng tràn tất cả những dụng cụ mà họ có được. Thủy thủ đoàn vẫn còn sợ hãi, những cơn khát cháy họng khi mà số nước ngọt họ mang theo đã bị ngập nước biển, mặn chát. Những con chim phơi khô, trứng chim, dưa hấu, rau xanh trên đảo đã chất đầy các ngăn đựng trong bếp trên tàu. Con tàu được sửa sang sạch sẽ, sẵn sàng lên đường.

Hôm ấy, khi bước vào Hầm chỉ huy người đàn ông nhìn thấy người đàn bà ngồi lặng lẽ trên chiếc giường trải đầy lông ngỗng của họ, chiếc khăn bị mặt rơi xuống đất. Trong tay người đàn bà một vật nhỏ, lóe sáng lóng lánh. Người đàn ông cố nén một tiếng kêu. Ông nhìn thấy gương mặt người vợ bị đốt cháy, sau nhiều năm được chiếc khăn che kín. Người đàn bà khóc nghẹn ngào.

- Em không thể trở về với...

- Thì anh cũng có hơn gì em đâu. Rồi chúng ta sẽ đi chữa bệnh.

- Không thể nào có thể lấy lại những thứ đã bị lửa đốt cháy. Anh là đàn ông, không sao. Còn em là phụ nữ. Em không thể để mọi người coi em là một con quỷ hiện hình được. Anh cứ trở về với con. Gắng nuôi con khôn lớn.

Người đàn ông nghiêng chặt răng, dần giọng.

- Chiến tranh đã biến chúng ta thành những con quỷ. Nó gạt chúng ta ra khỏi cuộc sống của loài người. Đó là tội ác không thể tha thứ được.

Người chủ tàu hết sức ngạc nhiên khi biết quyết định không trở về đất liền của hai ân nhân.

- Tôi rất tiếc, rất tiếc. Nhưng ông bà thử nghĩ xem. Cháu bé sẽ ra sao khi sống mãi trên hòn đảo này. Xin hãy nghĩ đến tương lai của cháu.

- Chúng tôi đã nghĩ kỹ rồi. Ông cho chúng tôi gửi cháu về đất liền để cháu được sống cuộc sống của một con người.

- Tôi sẽ coi cháu như con. Ông bà có thể tin tưởng ở tôi. Chúng tôi sẽ nán lại ít ngày nữa. Chờ đợi ông bà thay đổi ý kiến. Chúng ta cũng cần thuyết phục bé Đạt để cháu đồng ý.

Bé Đạt thì không cần thuyết phục. Nghe nói sẽ được đi tàu vào đất liền là chú bé thích mê. Chú thấy biển cũng giống như nhà của chú. Chú sẽ theo con thuyền rong chơi trên đó, đến lúc nào chán sẽ quay trở lại với cha mẹ. Không có gì phải lo.

Thế là họ gửi con trai vào đất liền. Chấp nhận hy sinh nốt thứ quý giá nhất mà họ có. Hai người ở lại với hòn đảo Xanh.

\*

Thành Đạt đã đi mỗi chân trên bến cảng mà chưa tìm được chủ thuyền nào thuê tổ bốc vác Tự Do làm việc. Có con thuyền con tàu nào cập bến là tên đại ca đều đã cho tay chân xí



trước. Những người chủ thuyền cũng không muốn lời thôi. Không thể để anh em không có việc, Đạt phải đi gặp đại ca.

- Vậy là chú em đã biết điều rồi đấy. Chú em phải nhờ đến ta?

- Chúng ta phải cạnh tranh lành mạnh.

- Lành mạnh là gì hả chú em? Chỉ có kẻ mạnh và kẻ yếu thôi. Nếu chú em làm việc cho ta, không có gì phải thiệt.

- Tôi muốn mọi người đỡ khổ. Ông hãy quan tâm đến đời sống của họ. Nếu họ không làm việc được nữa thì ông cũng không thể kiếm lời được.

- Không phải nói lời thôi. Ta thuê các thuyền cả rồi. Dạo này không thấy tàu lớn vào ăn hàng. Chỉ có các chủ thuyền nhỏ thôi. Chú em có muốn lược lại không?

- Bao nhiêu?

- Sáu mươi, bốn mươi.

- Nghĩa là?

- Ta là chủ thuyền, hưởng sáu mươi phần trăm. Còn các anh bốn mươi phần trăm.

- Tám mươi, hai mươi.

- Ăn lắm thế chú em, thôi chia đôi, cắt thế cho gọn.

- Chúng tôi sẽ nhận nếu ông đồng ý chúng tôi được hưởng bảy mươi phần trăm, ông ba mươi phần trăm.

- Nếu ta không đồng ý thì sao?

- Thì anh em chúng tôi sẽ bãi công. Không có người khâu vác, các ông sẽ mất tín nhiệm với chủ thuyền.

- À, lấu cá đấy. Thôi được, đồng ý.

- Tôi đề nghị ông viết giấy làm bằng.

- Không phải giấy tờ lời thôi. Ta không nuốt lời.

- Được! Nhưng chúng tôi cũng hoàn toàn có quyền tìm mối hàng mới của chúng tôi, và chỉ đảm nhận đúng thời hạn những mối hàng đã hứa với các ông.

- Cứ thử xem!

Tay đại ca nhìn Đạt thách thức.

Dù phải nhận lại các mối hàng của tay đại ca, Đạt thấy thu nhập của anh em cũng vẫn khá hơn trước. Khi bốc xong hàng trên chiếc thuyền đầu tiên, Đạt công bố tài chính công khai với anh em. Lương mỗi người được tăng lên bốn mươi ngàn đồng một ngày. Một phần bớt lại để mua sắm thùng đựng nước, ca cốc cho anh em có nước sạch. Anh em có được bữa ăn trưa tại cảng. Có thêm nhiều anh em bốc vác muốn gia nhập tổ Tự Do.

Trên bến cảng mọi người đã dần dần làm quen với một thanh niên thân hình vạm vỡ, da ngăm ngăm, mắt sáng, nói giọng nhẹ đã pha tiếng Sài Gòn. Tổ bốc vác Tự Do làm ăn chu đáo, đảm bảo đúng thời hạn và an toàn cho hàng hóa, nên ngày càng có tín nhiệm. Một số thuyền cập bến nghe lời mách bảo của các bạn hàng đã gặp trực tiếp Đạt để thuê bốc vác. Công việc dường như đang tiến triển thuận lợi.

\*

Con tàu rời đảo vào một ngày yên ả. Bé Đạt, người chủ thuyền và anh em thủy thủ đoàn còn đứng trên boong vẫy tay mãi. Hai người cũng đứng chôn chân trên bãi biển cho đến khi con tàu chở con trai họ chỉ còn bé như một chấm nhỏ giữa biển khơi.

Họ nhìn lên bầu trời xanh trong và mỉm cười vì họ vẫn còn rất nhiều việc phải làm cho cuộc sống trên đảo hoang của họ không bị vô nghĩa.

Người đàn ông xuất hiện trên cầu tàu cùng với tay đại ca. Anh ta nom đảng hoàng chính tề trong bộ cánh của một công chức. Anh ta hát hàm hỏi trống không.

- Nghe nói có một tổ bốc vác mới được thành lập ở đây?

- Dạ, vâng!

- Ai làm tổ trưởng?

- Ở này Đạt, có người hỏi đấy!

Đạt hất bao gạo khỏi vai, tiến về phía người hỏi.

- Cậu là tổ trưởng tổ bóc vác?

- Dạ!

- Cậu xin phép ai để thành lập tổ?

- Chúng tôi tự nguyện tập hợp nhau lại.

- Sổ sách thu chi thế nào?

- Tôi báo cáo công khai mọi khoản thu nhập với anh em.

- Thuế má thế nào?

- Tôi không thấy ai bảo phải nộp thuế gì cả. Chúng tôi không phải là doanh nghiệp, chỉ là anh em bóc vác tự do, muốn tổ chức công việc cho tốt hơn, cải thiện đời sống cho người lao động.

- Các anh tự do, tự tại thật, không biết trên biết dưới gì cả.

- Vậy xin hỏi anh là ai?

Tay đại ca xun xoe:

- Ông này là cán bộ phòng quản lý các doanh nghiệp, tổ chức ngoài quốc doanh của quận ta đây.

- Tôi nghĩ các anh muốn thành lập gì gì thì cũng phải xin phép.

- Vậy tôi phải xin phép ai?

- Cơ quan quản lý.

- Xin ông hướng dẫn cho, chúng tôi sẽ thực hiện.

- Ngày mai các anh lên Khu liên cơ, chúng tôi sẽ hướng dẫn cho anh.

- Dạ!

Đạt nghỉ một buổi làm để đến cái Khu liên cơ ấy. Anh cũng định rẽ vào công đoàn quận một thể. Cần có tổ chức công đoàn để bảo vệ quyền lợi của người lao động.

Tiếp anh chính là anh chàng quần áo chỉnh tề hôm qua. Anh ta ngồi trước một chiếc bàn giấy chất đầy công văn giấy tờ, nom rất quan trọng.

- Anh ngồi xuống đi! Mẫu đơn đây, anh hãy kê khai theo mẫu.

Đạt kê khai theo mẫu. Họ tên, nghề nghiệp, quê quán, ngành nghề đăng ký, số người, tên tổ hợp v.v...

- Đảo Xanh? Anh sinh ở đảo Xanh. Đó là chỗ nào vậy?

- Ở ngoài biển khơi xa.

- Tôi chưa từng nghe có tên địa phương nào như vậy.

- Đó là một hòn đảo hoang.

- Bố mẹ anh sống ở đó?

- Cha mẹ tôi bị tai nạn giữa biển khơi, dạt vào hoang đảo và sinh ra tôi ở đó.

- Thú vị đấy! Vậy anh đợi chúng tôi sẽ hoàn tất các thủ tục cho anh. Trong thời gian chờ đợi, tổ của các anh có bất cứ hoạt động nào cũng là trái phép đấy.

- Đẳng nào chúng tôi cũng chỉ là dân bốc vác thôi. Chúng tôi không thể nghỉ việc được. Vợ con anh em công nhân trông cả vào đó. Các thuyền tàu cũng chờ ăn hàng, dỡ hàng.

- Bốc vác thì cứ bốc vác, nhưng lợi dụng danh nghĩa tổ hợp để giao dịch thương lượng với các chủ tàu thuyền là không được.

Thế tại sao tay đại ca kia lại làm được nhỉ. Hắn ta có thành lập tổ hợp gì đâu? Đạt tự hỏi.

- Vậy bao giờ chúng tôi có được giấy phép hoạt động?

- Chúng tôi sẽ thông báo ngay khi cấp trên ký duyệt xong.

Trong khi Đạt còn đang lúng túng trước các công việc hành chính đảm bảo quyền hoạt động hợp pháp của tổ hợp, thì tay đại ca đã cười hềnh hếch gí trước mặt anh tập hồ sơ của hắn

có đóng dấu son đỏ chót.

- Thế nào chú em! Giấy tờ của chú làm xong chưa? Ta cũng thành lập tổ hợp của ta đây. Tổ Tài Phát. Phát tài phát lộc mà.

Một số thành viên trong tổ nao núng. Họ lo không có việc làm.

Đạt tìm đến Khu liên cơ một lần nữa.

- Tôi xin hỏi chúng tôi phải đợi đến bao giờ?

- Tôi không thể trả lời được!

- Vậy tại sao tên đại ca... Tức là tổ Tài Phát lại có được giấy phép hoạt động trước chúng tôi?

-... Anh ta... làm hồ sơ trước anh nhiều.

- Anh nói là đã chuyển hồ sơ của chúng tôi lên cấp trên, vậy xin hỏi chuyển cho ai, chúng tôi sẽ gặp người đó.

Tay cán bộ đầu dụi.

- Thôi được! Ngày mai anh lên đây. Tôi sẽ giải quyết.

Tổ bóc vác Tự Do đã được cấp giấy phép hoạt động có đầy đủ tư cách pháp nhân như vậy. Từ nay họ có quyền hoạt động ngang hàng với tổ Tài Phát. Đạt nghĩ đã đến lúc tổ cần có

bộ máy quản lý, có kế toán. Anh đề nghị cậu Bảy Lệnh trông nom sổ sách. Sẽ gửi cậu ta đi học một lớp đào tạo kế toán. Anh cũng muốn Tư Sẹo và Râu Rậm sẽ quản lý tổ. Họ cũng đã quen mỗi hàng và công việc làm ăn trên cảng. Anh biết anh không thể trụ ở công việc này lâu dài được. Anh còn có ước mơ của anh, đi tìm cha và mẹ ở hòn đảo xa xôi.

\*

Bước vào nhà, Đạt sửng người vì nghe thấy tiếng đàn của Thu Hà. Nhịp điệu khi nào nức òn ào như sóng cồn, khi rải đều, lan nhanh như mặt biển ngày lặng gió. Anh chợt nhớ đến hòn đảo Xanh thân yêu của anh. Nhớ những đàn chim di cư vỗ cánh rợp trời. Anh mỉm cười vì bị tiếng đàn của cô đưa trở lại biển khơi. Vậy là cô bé hay những nhẽo đó đã lớn khôn. Nghe tiếng đàn biết cô đang buồn. Nỗi buồn xao xuyến của người con gái đang nhớ mong và đang mơ ước. Anh tự trách mình. Lâu nay anh vì bận công việc bù đầu và những khó khăn phải chống chọi nên ít quan tâm đến Thu Hà. Anh chỉ biết đi làm, đưa tiền cho má, nuôi em ăn học mà không biết lâu nay cô có gặp khó khăn gì không?

Nghe thấy tiếng bước chân của anh, Hà ngừng đàn. Cô quay lại nhìn anh bằng cặp mắt ngân ngấn nước.

- Chào em! Chuyện gì mà em gái của anh buồn vậy?

- Anh lúc nào cũng coi em là con nít thôi.

Hà nũng nịu. Cô sợ mình sẽ khóc mất thôi.

- Phải rồi, em gái tôi đã lớn khôn rồi, không phải là một cô bé nhõng nhẽo hay khóc nữa.

- Em không phải là em gái anh.



- Bộ em không còn muốn coi anh là anh trai của em nữa sao? Vậy lấy ai bênh em khi em bị bắt nạt. Ai lau nước mắt cho em khi em khóc nhè?

- Anh Đạt, anh có thương em không?

- Anh thương, rất thương. Thương má và thương em rất nhiều. Anh còn thương cả cha và mẹ anh nữa. Hà ơi, anh phải đi tìm họ.

- Ba nói là họ đã... Họ ở ngoài khơi xa.

- Phải, họ ở ngoài khơi xa. Ở hòn đảo Xanh, nơi anh đã được sinh ra.

- Lúc nay em nghĩ những câu chuyện của ba và anh kể là những chuyện cổ tích. Chẳng dè anh vẫn không nguôi ý định vượt biển khơi để tìm lại hòn đảo Xanh?

- Anh không dám nói với ba lúc ba lâm chung. Anh cũng không dám nói với má, sợ má buồn. Nhưng bây giờ anh nói với em. Anh phải đi tìm hòn đảo ấy.

Cô gái nhìn anh tràn ngập yêu thương, nhưng anh không muốn hiểu hết cái nhìn đó. Như một người anh trai, anh kéo cô lại gần và hôn nhẹ vào trán cô. Cô lắc đầu lúi ra xa, ánh mắt như thiêu đốt.

\*

Khi thu xếp cho công việc của tổ bốc vác đã hòm hòm. Đạt thường nán lại lâu hơn trên bến cảng sau giờ làm việc. Anh lang thang tìm kiếm thông tin về con tàu đã lạc vào hoang đảo năm ấy. Ba đã bán tàu cho thuyền trưởng để có được chút tiền khi từ bỏ công việc làm ăn buôn bán trên biển. Hy vọng tìm lại người thuyền trưởng không nhiều, có thể anh phải nghĩ đến những phương cách khác. Phải tự trông vào sức của chính mình. Con tàu vượt biển khơi

vẫn là ước mơ xa vời với anh từ những ngày thơ bé. Đêm ấy Đạt thao thức mãi nhớ về hòn đảo thân yêu. Anh nhớ lại ngày xuống tàu với hy vọng sẽ được rong chơi trên biển, sau đó lại trở về đảo Xanh với cha mẹ. Anh không ngờ chuyến đi dạo chơi đó của anh kéo dài đã mười năm. Cha mẹ anh không rõ có thể tưởng tượng được anh từ một chú bé da đen nhem đã thành một thanh niên khỏe mạnh, vạm vỡ như thế này. Anh lật lại những kỷ vật. Một chiếc lông thiên nga trắng muốt. Một bộ quần áo màu cỏ úa đã sờn cũ, mẹ may cho anh từ những bộ quần trang rách nát. Bộ quần áo bằng vải duy nhất mà anh có lúc từ biệt hòn đảo Xanh. Anh cầm đến chiếc hộp mà ba đã đưa cho anh. “Con hãy mở nó ra khi con định thực hiện một ước mơ lớn”. Không rõ ở trong đó có gì? Bên trong hộp, Đạt thấy một chiếc túi vải nhỏ, màu cỏ úa. Đạt cầm chiếc túi lên. Anh thấy lạo xạo như có những hòn sỏi. Anh đổ chúng ra giường. Ô! Đó là những viên đá xanh và đỏ, sáng lóng lánh dưới ánh sáng đèn. Anh chợt nghĩ đến viên đá màu xanh anh đã đeo trên cổ và cái nhìn hau háu của tên đại ca. Anh nghĩ đến cú đánh trộm vào đầu làm anh ngất xỉu. Hẳn đó là những vật quý? Đạt chọn lấy một viên đá màu xanh. Ngày mai anh sẽ đến cửa hàng vàng bạc và đá quý, anh sẽ biết được giá trị của những viên sỏi màu mà cha mẹ đã dành cho anh.

Người chủ cửa hàng nhìn anh từ đầu đến chân. Một chàng trai khỏe mạnh, nom đứng đắn tử tế.

- Cậu lấy đâu ra viên ngọc này?

Đạt nén một tiếng kêu ngạc nhiên.

- Của cha mẹ tôi cho.

Người chủ cửa hàng lấy chiếc kính lúp soi hồi lâu, nhìn ngắm viên đá từ mọi phía.

- Một viên ngọc thô chưa được mài giũa. Cha mẹ anh là chủ mỏ khai thác đá quý à?

- Họ đã đào được viên đá này.

- Anh có giấy tờ gì không?

- Có chứng minh thư.

- Được, tôi sẽ ghi địa chỉ và số chứng minh thư của anh lại đây, phòng khi có ai kiện cáo. Anh muốn bán bao nhiêu?

- Ông cứ theo giá thị trường.

- Viên ngọc này giá khoảng một cây vàng. Anh có bán không? Anh lấy vàng hay lấy tiền.

- Cho tôi tiền mặt.

Số tiền lớn ngoài sức tưởng tượng của Đạt. Mà đó mới chỉ là một viên nhỏ nhất trong số các hòn sỏi cha mẹ dành cho anh. Nếu bán tất cả những viên đá đó, anh sẽ có đủ tiền cho má nuôi em ăn học và có thể mua một con tàu nhỏ để đi tìm hòn đảo Xanh. Việc bị mất viên đá đeo trên ngực đủ để cho anh hiểu cần phải giữ bí mật về những viên ngọc mà anh có được. Phải, rất có thể anh chỉ cần tiền để thuê tàu. Đâu cần phải mua một con tàu. Anh còn cần tiền để thuê thủy thủ đoàn và thuyết phục được họ cùng mạo hiểm một chuyến với anh. Anh hào hứng vừa huyết sáo vừa bước vào nhà. Má ngạc nhiên thấy Đạt vui như vậy. Má thương anh làm lụng vất vả. Lúc nào cũng ưu tư như một ông cụ non. Mà nó mới mười chín, đôi mươi. Cái tuổi cần phải có bạn bè, ăn chơi đàn đúm.

- Má à! Chúng ta hết khổ rồi má. Má khỏi lo tiền cho em Hà học thành tài.

- Tiền đâu ra vậy con?

- Đây nè!

Anh đưa cho má tất cả số tiền bán viên ngọc.

- Ủa...?

- Tiền của cha mẹ con cho đó. Tài sản của họ để lại cho con.

- Con đã tìm thấy cha mẹ rồi sao?

- Con sẽ đi tìm họ. Con sẽ tìm thấy họ.

Anh lặng lẽ chuẩn bị cho chuyến viễn du ao ước của anh. Một viên đá màu đỏ bán được giá cao gấp mười lần viên đá màu xanh. Anh đã có thể nghĩ đến việc thuê một con tàu.

\*

Người đàn ông và người đàn bà ngồi bên nhau, lặng lẽ ngắm biển cả. Trời và biển lúc xanh trong, lúc sẫm màu, lúc sáng lên lóng lánh. Họ nhìn thấy mái tóc pha sương của nhau, nhưng tránh không nhắc đến tuổi già. Đứa con trai của họ giờ đã trưởng thành. Hẳn nó là một chàng trai dũng cảm. Thuở nhỏ nó đã từng vật lộn chống trả và bóp chết chim ác. Nó coi biển là nhà. Người cha thường bảo nó là một nhà hàng hải bẩm sinh. Lâu nay, mỗi người thường chỉ lặng lẽ khi nghĩ về người con trai. Họ không dám nói về con với nhau. Họ sợ niềm thương, nỗi nhớ sâu xoáy trong lòng.

Công việc xóa bỏ dấu vết của cuộc chiến tranh rất nhiều, họ đã kiên nhẫn san lấp trong nhiều năm qua. Khi những căn hầm và giao thông hào được lấp đất đầy, họ đã mang cây và cỏ về trồng, phủ cho nó một tấm áo màu xanh. Hòn đảo của họ nom đẹp đẽ và rực rỡ với nhiều loài hoa thơm, trái ngọt. Những đàn chim di cư vẫn qua đây. Một số đôi chim đã ở lại làm tổ trên đảo. Chúng xôn xao, ríu rít đi kiếm mồi. Sự sống ngày càng sinh sôi. Họ nghĩ có thể biến đảo Xanh thành đảo chim. Một vườn chim thiên nhiên cho du khách qua lại thăm thú. Đã hòa bình rồi, con người có thể làm nhiều điều mà họ mong muốn. Một trong những ao ước của họ

là được đi du lịch. Đối với họ đó là những chuyện cao xa. Họ chẳng mấy khi ra khỏi bụi tre đầu làng cho đến khi chiến tranh lôi họ ra khỏi nhà, vút họ vào biển khơi đầy sóng gió, bom đạn. Bây giờ có thể nghỉ ngơi trên đảo hoang họ lại nhớ nôn nao những làng quê trù phú. Người người đi lại chen chúc làm ăn trên những mảnh ruộng nhỏ bé. Họ nhớ những công việc vất vả. Những cuộc đình đám, giỗ chạp, cưới xin, nhiều lễ thói phiền phức ở làng quê. Phải chi họ được trở lại đó, chịu những lễ thói phiền phức của cuộc sống cộng đồng, còn hơn phải cô đơn trên đảo xa.

- Chúng ta phải sửa sang lại nhà cửa và vườn hoa cho đẹp. Biến hòn đảo này thành một địa điểm du lịch lý thú. Phải có nơi ăn chỗ ở cho du khách.

Người đàn ông lại nghĩ đến những kế hoạch to lớn cho cuộc sống của họ. Họ cần phải có công việc để có thể vui sống. Người đàn bà không phản đối chồng. Bà đã quen để ông sắp xếp mọi việc và vui vẻ cùng ông thực hiện các dự định ấy. Thoạt đầu, họ muốn có được một vườn hoa thật đẹp. Sau đó là những căn lều cho du khách được làm bằng cành cây và lợp bằng cỏ. Bên cạnh khu lều là các loại cây ăn quả, do đàn chim tha hạt về, họ đã ươm trên mảnh đất màu mỡ phân chim. Họ thích nhất là loại quả đen, nghe đâu có thể làm thức ăn cho các phi công vũ trụ. Loại cây này gặp phân chim lớn nhanh như thổi, xanh rợp một góc đảo. Đảo còn có nhiều loại quả lạ mà họ chưa biết hết tên. Các loại quả vàng và đỏ, vị ngọt và chua. Một loại quả khác có vỏ xanh, hột rất to, nhưng có lớp cùi màu vàng khá dày, ăn vừa béo vừa bùi. Ngoài dưa hấu là đặc sản trên đảo, họ còn gây thêm được giống dưa xanh, dưa vàng, cùi giòn và ngọt. Những khóm dâu đất quả đỏ, ngọt và thơm mà loài chim rất thích, cũng được trồng thật nhiều. Đảo Xanh vừa là đảo chim vừa là một vườn thực vật nhiều hoa thơm quả lạ, du khách tha hồ thưởng thức. Trước đây đã có lúc họ mong con trai họ lớn lên sẽ trở thành một thuyền trưởng dũng cảm chỉ huy một con Tàu không số, tiếp nối sự nghiệp chống giặc ngoại xâm của cha ông. Bây giờ họ mừng vì con trai của mình không phải biết đến chiến tranh, không còn phải hứng chịu bom đạn. Nhưng rất có thể nó vẫn sẽ thành một thuyền trưởng. Nó sẽ điều khiển những con tàu chở khách du lịch đi thăm thú các miền của đất nước và thăm nhiều nơi trên thế giới. Họ sẽ là một nhà hàng hải du lịch hay chủ một đoàn tàu buôn lớn nhất nước. Trên con đường đi của nhà hàng hải ấy, hòn đảo Xanh sẽ là một địa điểm thơ mộng nhất, anh có thể ghé qua để thăm cha mẹ và sống những ngày yên ả trong thiên đường đã được thiên nhiên ưu đãi và cha mẹ của anh đã đổ bao mồ hôi để xây dựng và gìn giữ.

\*

Đặt bàn với má:

- Con muốn trở thành một nhà hàng hải má à. Mà như vậy thì con phải học. Con sẽ trở lại trường và xin theo học trở lại. Khi chỉ huy một con tàu, con sẽ tự mình đi tìm lại cha mẹ của con.

- Má không biết nói sao. Mong con được như ý nguyện.

Vậy là một lần nữa Đạt phải từ biệt má và Thu Hà để đến trường. Anh được bảo lưu kết quả đã học trong hai năm. Vậy là cần có ba năm nữa để hoàn thành chương trình.

Khi Đạt trở về nhà thì Thu Hà đã đi lấy chồng. Má khóc hoài.

- Tại sao em không báo cho con.

- Nó bảo nó không muốn làm phiền anh!

- Làm phiền con?

- Má khuyên can nó mãi, nhưng nó không nghe. Không biết tại sao nó vội vã đi lấy chồng như vậy.

- Em sống ra sao má?

- Nó vẫn thường. Nó không nói gì với má. Thỉnh thoảng nó vẫn về thăm má.

Đạt bắn khoả vào ra. Anh thấy trong việc Hà vội vã đi lấy chồng có phần lỗi tại anh. Anh hiểu là cô thương anh. Nhưng anh luôn luôn mong muốn cô được hạnh phúc. Sự nghiệp của anh còn dở dang. Cuộc sống còn chật vật anh không muốn cô phải khổ. Anh an ủi má.

- Má à, bọn con gái rồi đều phải đi lấy chồng cả thôi. Rồi con sẽ ở với má. Con sẽ mang dâu về trông nom, phụng dưỡng má.

Thu Hà về đột ngột không báo trước. Cô đứng ở ngưỡng cửa hồi lâu, nhìn hai người thân yêu nhất của cô. Mắt cô mọng nước. Cô mím môi, không muốn khóc trước má và anh.

- Chào em!

Đạt lên tiếng trước.

- Em hư lắm nhé, vội lấy chồng mà không báo cho anh. Vậy em muốn quà cưới gì nào. Anh sẽ tặng em. Muộn một chút, đừng có khóc nhè nhé.

Thế là Hà ôm lấy má khóc òa. Má vuốt mái tóc của cô, Đạt đứng nhìn hai người. Anh hiểu là anh đã có lỗi với họ.

Má nấu canh chua cho anh. Hà ở lại ăn cơm. Đã mấy năm rồi họ mới có một bữa ăn cùng nhau.

- Anh về rồi. Em đỡ lo má buồn. Anh mau lấy vợ đi để có người chăm lo cho má.

- Anh sẽ...

- Anh còn lo cho hòn đảo Xanh của anh phải không? Biết đến bao giờ mới tìm được hòn đảo đó. Ba bảo đó là một hòn đảo ngoài khơi rất xa. Chỉ có bão tố mới đưa được anh đến đó.

Một ánh sáng lóe lên trong anh. Phải, bão tố sẽ đưa ta đến đó! Ta không thể tìm thấy nó,

hòn đảo Xanh thân yêu ấy trong sóng yên, bể lặng.

Khi chuẩn bị mua con tàu đầu tiên trong đời và chuẩn bị cho nó ra khơi, Đạt không ngờ được rằng anh đang khai sinh cho một ngành du lịch mới ở Việt Nam. Ngành du lịch mạo hiểm trên biển. Nhiều ngày qua anh đã gửi thư điện tử đi khắp nơi, đặc biệt là giữ liên lạc với bộ Tư lệnh Hải quân và những người đồng đội của cha và mẹ còn sống sót. Anh đã nhận được những thông tin và sự giúp đỡ quan trọng. Họ cho biết trong vụ nổ tàu năm ấy, không có ai trong thủy thủ đoàn còn sống. Nhưng họ không phản đối nguyện vọng của một người con muốn đi tìm cha mẹ của mình. Họ đã giúp đỡ anh nhiều thông tin tài liệu về những đoàn Tàu Không Số còn lưu trữ được. Nhưng tọa độ chính xác của vụ nổ ngoài phao số không năm ấy thì không một ai dám chắc. Họ chỉ cho anh biết khoảng sai số khá rộng. Anh định khoanh vùng và tìm suốt dọc bờ biển nam Trung bộ. Tại sao không kết hợp cuộc tìm kiếm của anh với các hoạt động kinh doanh? Chỉ có cách ấy anh mới có thể sử dụng tốt nhất gia tài cha mẹ anh để lại, và mới có thể tiếp tục cuộc tìm kiếm mà anh biết có thể rất lâu dài.

Thuyền trưởng Nguyễn Thành Đạt đã cho cải tiến một chiếc tàu đánh cá mà anh mua lại được, thành một du thuyền. Ở đó có nhiều thiết bị bơi, lặn, thiết bị bảo hộ có thể giúp cho du khách vượt qua những cơn bão biển. Anh đặt tên cho con tàu là Đảo Xanh I. Khi chương trình du lịch mạo hiểm trên biển của anh được quảng cáo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, đã có những người khách đầu tiên đăng ký. Hai người nước ngoài và một đôi bạn tình. Họ đi tìm khát vọng mới thay thế cho những buồn tẻ của cuộc sống đời thường. Tàu Đảo Xanh I quyết định ra khơi vào mùa bão năm đó.

\*

Khi không có giông bão, mặt biển xanh trong thăm thẳm và êm như một tấm lụa trải rộng. Càng ra khơi xa, mặt biển càng phẳng lặng. Tàu lướt đi êm ru. Ngồi trên boong tàu, cô gái ngả đầu trên vai người yêu. Họ đang yêu nhau và muốn tình yêu của họ được thử thách qua gian nguy? Hai anh chàng ưa mạo hiểm khác, một người là nhà doanh nghiệp giàu có, và người kia là tay du lịch ba lô. Một người không biết tiêu tiền vào việc gì và quá ngán cuộc đời phong lưu tẻ nhạt. Một người đã tiết kiệm cả tiền trợ cấp thất nghiệp, lang thang khắp thế giới để xem thiên hạ làm ăn sinh sống ra sao. Đạt mỉm cười khi nghĩ đến đoàn khách du lịch của anh. Thật khó có thể định nghĩa một cách rõ ràng hạnh phúc là gì, chỉ biết là ai cũng đi tìm kiếm nó, bằng mọi khả năng của mình.

Những ngày đầu tiên của cuộc lãng du họ chỉ thú vị khi dừng lại câu mực ở ngoài khơi xa. Mực tươi luộc, ăn trên boong tàu, chấm với mù tạt và muối tiêu, làm cả thủy thủ đoàn và



khách du lịch xuýt xoa mãi. Khi Đạt thông báo cho họ thông tin về một vùng áp thấp đang hình thành ở khơi xa, cả đoàn háo hức hẳn lên. Như thế là sắp có giông bão. Đoàn khách cùng thủy thủ đoàn nhón nhịp chuẩn bị đồ lặn, phao cấp cứu, xuống cứu nạn. Họ chuẩn bị mọi thứ để đón nhận rủi ro, với hy vọng có thể thay đổi cuộc đời.

Gió lạnh bắt đầu thổi, mạnh dần. Mặt biển đang xanh trong bình yên là thế bỗng nhiên đổi màu xám đen. Sóng biển ngày càng dữ dội. Những ngọn sóng lưng hất tung con tàu lên cao. Theo chương trình đã định sẵn, họ sẽ rời tàu khi có giông và lặn xuống biển. Nghe nói biển dưới sâu rất yên bình. Mỗi thủy thủ tháp tùng một khách du lịch. Chỉ có chàng trai từ chối. Anh muốn tự mình bảo vệ người yêu. Chẳng gì anh cũng đã từng đoạt giải nhất tại cuộc thi lặn toàn quốc. Từng đôi theo lệnh của thuyền trưởng rời tàu. Trên tàu mưa gió vẫn quét mạnh làm con tàu chao đảo. Thuyền trưởng không rời buồng lái. Anh hướng dẫn cho người lái tàu khéo léo vượt qua những cơn sóng lưng. Họ phải giữ vững tọa độ để những người khách du lịch có thể trở lại tàu. Từng phút trôi qua chậm chạp. Đã đến giờ quy định mới thấy hai người khách ngoại quốc nhô lên cùng hai thủy thủ. Đôi bạn yêu nhau vẫn chưa thấy đâu. Một nụ hôn quá dài dưới biển sâu, hay những trận hôn dỗi chết người? Đạt đã bắt đầu lo lắng. Anh thay bộ quần áo thuyền trưởng, khoác bộ đồ lặn, chuẩn bị ứng cứu. Cả thủy thủ đoàn rất phục người thuyền trưởng của họ. Anh là người bơi lặn giỏi nhất, được đào tạo chính quy ngành hàng hải và là một người dũng cảm. Kim đồng hồ nhích từng giây. Không thể đợi được nữa, Đạt rời tàu. Anh lặn sâu xuống mặt biển. Tối đen, chỉ có ánh đèn pin của anh quét loang loáng. ở dưới sâu quả nhiên biển khá lặng. Anh lướt nhanh. Kia rồi, một bóng người tròn trĩnh. Đạt lại gần, đỡ người đó, đưa lên mặt biển.

- Vẫn còn một người nữa!

Một thủy thủ hét lên. Đạt ngụp sâu. Vất vả anh mới đưa được người thứ hai lên tàu. Chẳng kịp hỏi họ xem chuyện gì xảy ra, anh giục họ nhanh chóng thay đồ. Con tàu lao vào vịnh tránh giông tố. Nhà bếp đã chuẩn bị một nồi cháo cá nóng hổi. Trộn ra quân đầu tiên như thế là tạm đủ. Cần để du khách làm quen dần với nguy hiểm. Cơn giông lui dần. Hai anh chàng ngoại quốc còn bi bô mãi không thôi về chuyện mạo hiểm dưới biển. Thật là thú vị. Anh chàng du lịch ba lô còn quả quyết anh ta đã nhìn thấy một quái vật dưới biển sâu. Nó có cặp mắt tỏa ánh sáng lân tinh xanh lè, nhìn anh ta hồi lâu. Không rõ có chuyện gì xảy ra với đôi bạn tình, chỉ thấy mấy ngày liền họ không thèm nói chuyện với nhau. Hai người cứ lặng lẽ ngồi quay mặt về hai phía.

Đợi cả đoàn nghỉ vài ngày cho lại sức, Đạt quyết định đưa tàu đi đến mục tiêu quan trọng nhất của cuộc hành trình. Tọa độ anh nghỉ nơi xảy ra vụ nổ.

- Chúng ta chuẩn bị đi ra phao số không. Tại tọa độ mà chúng tôi cho rằng chúng ta có thể từ đó để tìm ra hòn đảo Xanh. Theo suy nghĩ của tôi, khó có thể tìm được hòn đảo ấy vào những ngày trời yên bể lặng vì vậy xin du khách chuẩn bị tinh thần. Chúng ta sẽ đón chờ một cơn bão trên biển Đông. Và lần này chúng tôi đề nghị chúng ta không rời tàu. Chúng ta sẽ đón bão trên tàu. Chúng tôi sẽ tắt máy, để cho cơn bão đẩy tàu của chúng ta trôi dạt. Hy vọng đó là cách mà chúng ta sẽ tìm được hòn đảo Xanh.

Cả đoàn vui vẻ chờ đón những cuộc mạo hiểm mới. Nhưng may mắn, hay là không may mắn cho họ, nhiều hôm liền không có giông bão. Thuyền trưởng Đạt vẫn quyết định lao vào thềm lục địa. Anh đang lập lại cách tiếp cận với mục tiêu của các con tàu không số. Những con tàu không số thường chạy ngoài khơi xa để tránh tàu địch, rồi bất thần lao vào đất liền, nơi có đặt những trạm giao nhận hàng hóa bí mật. Xác suất thành công là 50/50, như kiểu đánh bài sắp ngửa, hoặc thành công, hoặc thất bại. Họ sẵn sàng hy sinh tính mạng của mình cho công việc tiếp tế lương thảo, vũ khí cho bộ đội ở chiến trường.

Khi đã nhìn thấy những hòn đảo nhỏ xa xa, Đạt cho tắt máy, để con tàu trôi tự do. Tàu xuôi về phía nam. Đạt dõi theo ống nhòm không chớp mắt. Nơi nào có hòn đảo Xanh thân yêu của anh?

\*

Ngồi trên đảo mong ngóng ra biển khơi, người đàn ông và người đàn bà đã nhìn thấy con tàu ấy. Thoạt đầu họ nghĩ đó là một cánh chim cô đơn trên biển. Dần dần nó đã hiện ra to bằng con tàu giấy trẻ con vẫn thả chơi trong rãnh nước. Con tàu dường như đã nhìn thấy hòn đảo của họ. Nó đang lao thẳng vào. Cả hai reo lên mừng vui. Họ nhảy, hét và vỗ tay rồi rít. Nhưng đột ngột con tàu dừng lại, thả mình trôi theo hướng nam.

- Thăng Đạt, đúng thăng Đạt nhà mình rồi. Cái cách thả tàu của nó trôi theo hướng con xuồng mà cha nó năm xưa đã cố tách mình xa biển lửa. Phải rồi! Con đang đi tìm chúng ta.

Người đàn ông và người đàn bà nói mãi không thôi về con tàu. Họ tin rằng con trai của họ đang tìm về hòn đảo Xanh. Nhưng họ đã chờ mãi.

Hôm ấy người đàn bà nói với chồng.

- Nếu em chết trước anh, anh hãy đặt em ở chỗ đó... Chỗ chúng ta vẫn ngồi để đợi con. Em sẽ chờ được nó.

\*

Con tàu của Đạt quay trở về đất liền. Những du khách rất hài lòng. Nhưng họ cần một cơn bão thật sự trên biển. Họ để lại địa chỉ của họ cho Đạt và bắt tay từ biệt anh. Họ hứa sẽ trở lại khi có điều kiện thuận lợi.

Công ty du lịch của Đạt làm ăn ngày càng khấm khá, với các chương trình du lịch trên biển. Anh đã thiết kế các chuyến du lịch đó với mức độ mạo hiểm khác nhau, tùy thuộc vào sự lựa chọn và khả năng chịu đựng của du khách. Nhiều vị khách tham gia chương trình du lịch của anh nói rằng họ có được cảm giác rất lạ khi phải trải qua những nguy nan trong chuyến du lịch. Nó cho họ biết cuộc sống đáng giá biết chừng nào và càng thêm quý, thêm yêu những gì mình đang có. Nhiều đôi vợ chồng, nhiều đôi tình nhân sau thử thách gian nan, càng yêu nhau hơn. Cũng có những đôi dứt khoát bỏ nhau sau chuyến đi. Họ không muốn phải sống với một người hèn nhát, ích kỷ. Đạt hiểu anh đã tìm một hướng đúng để kinh doanh, cũng là con đường để có thể tìm được hòn đảo Xanh, nơi chôn rau cắt rốn của anh. Anh cũng đã có tiền để lo cho má một cuộc sống bình yên. Họ đã tìm được một người giúp việc tận tụy để chăm lo cho má, trò chuyện với má cho má đỡ buồn. Người mà anh lo lắng nhất chính là Hà. Cô rất lạ. Đi lấy chồng mà như đi trốn. Cũng chẳng mang chồng về thăm nhà. Má rất buồn về chuyện đó.

Đạt thả bộ trên cảng, Đạt thấy bến cảng đã có nhiều đổi thay so với hồi anh còn làm công nhân bốc vác tự do. Náo nhiệt những con tàu vào ra, thuyền bè tấp nập. Có rất nhiều cần cầu lớn và nhỏ xoay tròn, mang theo những kiện hàng. Những chiếc xe nâng hàng, xe tải nhỏ và vừa, chạy rào rào. Nhiều người đẩy xe hàng đi đi, lại lại. Trên những ván gỗ mỏng mảnh, vẫn có nhiều người vác những bao gạo, lấm lũi bước.

Một khu nhà kiên cố đã được dựng lên ở đó. Một chiếc xe chở hàng phanh kít trước mặt anh, người lái xe thò cổ ra hét tướng:

- Muốn chết hả?

Tiếng quen quen.

- Tư Sẹo hả?

- Ai như...

- Đạt đây, tổ trưởng tổ bóc vác Tự Do đây.

Người lái xe nhảy ra khỏi buồng lái, họ ôm chầm lấy nhau.

- Cậu đi đâu mà mất tăm vậy?

- Chuyện dài lắm. Bầy Lệnh đâu?

- Làm kế toán. Cậu ấy ngồi trong khu nhà kia kìa.

- Râu Rậm?

- Cậu ta vẫn... bóc vác trong kho gạo. Cậu ta chỉ sợ sau này máy móc, cần cầu sẽ lấy hết việc của cậu ấy.

- Các cậu được như thế này mình rất mừng. Tay đại ca sao rồi, còn bắt nạt các cậu nữa không?

- Đang ngồi bóc lịch trong nhà giam ấy. Nghe nói tham gia làm ăn bất hợp pháp chi đó.

Râu Rậm mắt vẫn toét nhèm, giọng lè nhè của người say, còn Bầy Lạch người vẫn lạch vẹo một bên nhưng áo sơ mi trắng, quần tây nom đàng hoàng lắm. Cả nhóm ôn lại những ngày hàn vi xưa. Họ rất mừng thấy Thành Đạt đã trở thành giám đốc Công ty du lịch “Đảo Xanh”. Khi nghe Đạt nói đến chuyện đi tìm hòn đảo Xanh chưa thành công, Râu Rậm nghe rất chăm chú. Tư Sẹo và Bầy Lạch chẳng màng. Họ thích một cuộc sống yên ổn trên đất liền.

- Chúng ta sẽ gặp lại nhau chứ?

- Cậu đi tìm đảo Xanh cho tớ theo với.

Râu Rậm nói.

- Sẽ có lúc em đến đón anh.

Họ vỗ vai nhau tạm biệt.

\*

Má có vẻ buồn, nắm tay Đạt.

- Con cứ đi vắng quanh năm, chẳng mấy khi được ở nhà. Con Hà...

- Em ra sao má?

- Nó cũng về luôn, hỏi thăm anh hoài. Hai vợ chồng cùng đi biểu diễn suốt. Chẳng dám sinh con nữa. Má không hiểu chúng bay. Thằng anh không lấy vợ, chỉ mãi làm ăn. Con em không dám sinh con. Chúng bay định tính sao?

Đạt đã đến khu chung cư ấy. Thu Hà sống ở đó với chồng của cô. Anh gõ cửa. Một người đàn ông trắng trẻo, đeo kính, lộ đầu ra.

- Hỏi ai?

- Tôi là anh của Thu Hà.

- Ông Đạt hả?

- Dạ phải!

- Thu Hà đi vắng rồi!

Anh ta thụt đầu vào, và đóng sập cửa lại.

Đạt thấy buồn tênh. Chẳng lẽ Hà lại chọn một người như thế để chung sống. Có lẽ vì vậy chẳng bao giờ thấy Hà dẫn anh ta về nhà. Có lần anh nói muốn đến thăm vợ chồng cô, cô lắc đầu.

- Anh đến đó làm gì!

Như vậy là Hà lấy chồng không được như ý nguyện? Lòng anh trào lên cảm giác thương xót và ân hận. Anh không dám kể chuyện đó cho má biết.

Hà chạy ào vào nhà. Cô mở to mắt nhìn anh.

- Chào em! Em có khỏe không?

- Anh đã gặp anh ta, phải không?

- Anh đến thăm em.

- Anh hãy hứa với em...

-...?

- Anh hãy hứa với em sẽ không bao giờ đến đó nữa. Anh không nên gặp anh ta để làm gì.

- Anh không hiểu?

- Đến em, em còn không muốn gặp anh ta nữa kìa. Em muốn dọn về đây ở với má và anh...

- Nhà của em, em về lúc nào chẳng được. Nhưng có chuyện gì vậy em?

Hà khóc nức nở. Cô không nói gì cả. Má thở dài thườn thượt.

- Anh đi đâu, cho em đi với!

- Em đi thế nào được. Biển khơi nhiều gian nguy lắm. Em còn phải đi biểu diễn. Và còn má nữa. Không thể để má phải lo lắng được.

- Em, em...

- Hà ơi, anh còn phải đi. Anh vẫn chưa tìm được cha mẹ của anh. Họ vẫn đang chờ anh.

- Anh hãy mang em theo. Má à! Má cho con đi theo anh nghe má? Con đi ít ngày rồi sẽ về với má. Con sẽ ở lì với má, với anh!

Má chỉ còn biết thở dài.

Chuyến đi ấy đã được chuẩn bị rất kỹ càng. Đạt đã liên lạc lại được với nhóm khách du lịch mạo hiểm đầu tiên. Ngoài nhà doanh nghiệp và anh chàng du lịch ba lô và đôi vợ chồng vốn ngày xưa là cặp tình nhân ấy, còn có thêm bốn người khách khác. Họ đến từ những quốc gia khác nhau, đều rất yêu biển cả và yêu Việt Nam. Đạt quyết định xin phép má mang theo Thu Hà và mời Râu Rậm. Anh ấy đã khổ nhiều rồi và có lẽ trong mơ cũng không nghĩ mình có thể được đi du lịch. Du khách và thủy thủ đoàn nói chuyện với nhau bằng tiếng Anh và mấy câu tiếng Việt họ đã học được trong những chuyến du lịch đến Việt Nam. Thông thường họ nói với nhau bằng ngôn ngữ cổ xưa nhất của nhân loại. Gật đầu, lắc đầu, nháy mắt, nhún vai. Con người thật dễ hiểu nhau.

Họ nhổ neo vào tháng bảy, tháng có nhiều bão nhất ở vùng biển nam Trung bộ.

\*

Người đàn ông và người đàn bà thắc mắc hoài. Hòn đảo Xanh chắc không xa lắm đất liền. Mà dù có xa đi nữa thì cũng là quê hương đất nước mình, sao ngàn ấy năm chẳng có thuyền bè nào qua đây? Hơn thế nữa họ đã dày công làm cho hòn đảo ấy đầy hoa thơm quả ngọt. Chim muông đã về tụ hội. Có nơi nào trên thế gian này đẹp hơn nữa không? Cả ngày bận chăm sóc



vườn hoa, ruộng lúa. Chiều chiều họ lại ra thềm cát ngóng đợi. Bặt vô âm tín. Người đàn bà dựa đầu vào vai chồng. Họ đã ngồi như thế rất lâu, ngắm nhìn hoàng hôn trên biển.

- Ta đi về thôi em, tối rồi!

Người đàn ông lay nhẹ, không thấy người đàn bà trả lời. Bà đã thiếp đi trên vai ông, trút bỏ mọi đau khổ, mọi nỗi nhớ thương.

- Ô... ơ... ơ...

Người đàn ông hét vang. Tiếng hét của ông tắt ngấm giữa tiếng đập ồn ào của sóng biển.

Suốt đêm ông đào một chiếc hầm nhỏ, ngay chỗ họ vẫn ngồi mong ngóng con. Ông trải một lớp cát, rồi đến một lớp lông thiên nga mềm mại. Ông cuộn những mảnh vải quân phục còn sót lại thành một chiếc gối cho bà ngả đầu. Tang lễ được tiến hành khi vầng dương đã tỏa những tia nắng chan hòa của nó xuống đảo làm cho màu xanh của cây và lá sáng lên lóng lánh. Ông đặt bà nhẹ nhàng xuống chiếc giường êm ái đó, để bà được yên nghỉ. Ở đây bà có thể chờ đợi được con trai của mình. Ông làm cho bà tắm mộ chí bằng cành cây và một mảnh của chiếc xuồng. Trên đó chỉ khắc có mỗi một chữ duy nhất: Mẹ. Ông khắc chữ đó cho con. Người đàn ông đứng dậy, lầm lũi bước. Ông có cách để làm cho mình không phải đau khổ thêm nữa. Sóng biển ngoài khơi vẫn vỗ ầm ỉ. Những con sóng đập vào chân đảo, tung bọt trắng xóa. Trên đầu, đàn chim di cư bay rợp trời. Đàn hồng hạc. Đã rất lâu rồi mới thấy những con chim đẹp thế đó bay về. Bà đã mong ngóng nó. Đàn hồng hạc sà xuống, phủ kín trên nấm mộ mới đắp. Hẳn chúng đã cảm nhận được sự chờ mong của người nằm dưới mộ.

Người đàn ông ngoái lại thật lâu, nhìn nấm mộ phủ đầy những đôi cánh đỏ rực, hư ảo trong dải hơi nước mờ phủ, nom như cảnh bồng lai. Ông mỉm cười mãn nguyện. Trước mặt là biển khơi. Ông đi theo tiếng gọi của biển. Tiếng gọi ngày một rõ hơn, ầm ào, thì thầm những lời yêu thương, an ủi. Ông hòa mình vào nước âm áp và thấy toàn thân nhẹ bồng. Tiếng đàn sáo vang lên đâu đây, trong khúc nhạc tiền đưa diu dặt...

Tàu Đảo Xanh 1 nhổ neo, rẽ nước, sóng đập mạnh vào mạn tàu. Họ đã nhận được tin áp thấp nhiệt đới ngoài khơi xa. Đoàn du khách phấn khích lắm, chỉ vài ngày nữa họ sẽ gặp bão. Họ đi tìm cơn bão ngoài biển, còn Đạt, anh muốn nhờ cơn bão ấy đưa anh về với hòn đảo Xanh. Chỉ có Thu Hà bị say sóng vật vã. Anh ngồi bên cô, nắm tay cô.

- Đấy, em thấy chưa? Thế mà cứ đòi đi theo anh.

Cô nhìn anh, cố gượng cười.

- Có anh, em không sợ gì cả. Rồi em sẽ quen ngay thôi.

Gió bắt đầu thổi ngoài khơi xa, nghe như tiếng hú trong hang. Dần dần tiếng hú ngày một dữ dội và bất thần những luồng gió lạnh tràn về. Thành Đạt đắp cho Hà một chiếc chăn mỏng, chặn gối quanh người cô.

- Có lẽ anh phải buộc em vào giường mát. Coi chừng nghe em, sóng dữ lắm đấy!

- Tốt nhất là anh buộc em vào anh. Đừng bao giờ rời xa em!

Đạt không muốn hiểu ý nghĩa thật sự của câu nói mà Hà muốn gửi gắm. Anh hôn lên trán cô, dỗ dành cô như một đứa trẻ. Chờ cho Hà thiếp đi, anh rời cô lên buồng chỉ huy.

- Các cậu nhớ cách tránh sóng lừng chứ? Tốt nhất là chúng ta cứ đâm thẳng vào các ngọn sóng lớn. Như vậy sẽ không bị con nước quật lại.

Con tàu lao thẳng vào các ngọn sóng dữ. Đoàn khách du lịch trong bộ quần áo lặn, bình dưỡng khí sẵn sàng, họ rất muốn lao mình xuống biển khơi, nhưng thuyền trưởng đề nghị họ ở

lại trên tàu. Hôm nay anh quyết định cho tàu lao đi trong bão tố. Anh sẽ tiến xa hơn những lần đi trước một chút, rồi lao thẳng vào đất liền, như cái cách các đoàn Tàu Không Số vẫn lao vào các mục tiêu. Tàu đi trong bão. Có lúc nó bị xoay tròn, hất tung lên trong sóng biển. Tàu du lịch của anh đã được thiết kế đủ nhẹ, và chắc để có thể cùng dôi lên, ngụp xuống trong những con sóng ấy mà không bị nó đập vỡ tung ra. Những du khách gan dạ nhất vẫn ở lại trên boong. Tọa độ X nơi Đạt chọn ngoài phao số không vẫn đang ở trước mặt, trong một vùng đen ngòm của xoáy bão.

- Chuẩn bị đổi hướng! Tọa độ X. 90 độ!

Anh hô lớn. Con tàu xoay ngang. Họ đi thẳng vào đất liền.

Cơn bão mỗi lúc một dữ dội. Nước trên trời đổ xuống, nước dưới biển hất lên, trộn lẫn vào nhau và trở nên mặn chát. Các du khách đã rời boong về phòng khách trên tàu. Họ cố gắng giữ cho mình thăng bằng trong con tàu luôn luôn chực lộn nhào. Họ hài lòng thưởng thức thú mạo hiểm trên biển, uống nước trà nóng được pha theo hương vị cổ truyền Việt Nam đựng trong những chiếc cốc hai lớp luôn luôn đóng kín, dùng trong những trường hợp tàu trôi tròng trành, lắc lư. Anh chàng người Anh khoái trá reo lên.

- Đúng là một chuyến đi thú vị.

- Còn chuyện gì tiếp theo nữa đây? Mời quý vị hãy chờ xem!

Anh chàng người Pháp phụ họa.

Đôi vợ chồng không ngồi cạnh nhau âu yếm như lần du lịch năm trước. Có vẻ cơn bão tình yêu trong lòng họ đã dịu gió. Họ bình tĩnh hơn trước những biến động của cuộc sống. Những người khách mới đều chưa quen với những chuyện mạo hiểm mà họ lần đầu trải qua. Tuy nhiên họ vẫn không tỏ ra hốt hoảng vì không muốn người khác biết đến nỗi sợ hãi trong lòng. Râu Rậm vẫn hít những hơi thuốc dài, nhìn đăm đăm vào khoảng tối đen trước mặt, nghiêng ngả theo những đợt sóng cuộn cuộn.

Đạt nhìn đoàn khách của mình, mỉm cười.

- Thưa các vị! Chúng ta đang đi vào vùng mà chúng tôi nghĩ sẽ có hòn đảo Xanh. Điểm đến của chúng ta trong chuyến du lịch này. Nếu đến được đảo Xanh, hẳn các bạn sẽ hài lòng vì được nhìn thấy một mảnh đất đẹp nhất trên thế giới.

- Kể đi, kể đi, hãy kể về hòn đảo Xanh của anh đi.

- Đừng kể, đừng kể!

- Cứ kể đi! Kể chuyện về hòn ngọc xanh đeo trên cổ... cậu ấy. Có phải cha mẹ cậu đã tìm thấy nó ở hòn đảo ấy không?

Râu Rậm đã nói tuột ra điều quan tâm nhất của anh ta. Đạt giật mình. Anh đã giữ kín câu chuyện bị mất viên đá màu xanh và những viên ngọc quý của cha mẹ, mà anh đã dùng để khởi nghiệp. Anh lựa lời.

- Viên đá màu xanh là chiếc bùa hộ mệnh của tôi. Người ta đã lấy mất rồi. Râu Rậm, anh không dính líu vào việc đó đâu chứ?

Râu Rậm bĩu môi, nguyền dãi.

-...Nhưng tôi nghĩ, cả hòn đảo Xanh là một viên ngọc khổng lồ. Đó là nơi trú chân trên biển của đàn chim di cư. Đàn chim đã mang đến hòn đảo này sự sống. Nhiều hoa thơm quả lạ, mà các vị chưa bao giờ được thưởng thức trên đất liền. Ở đây có giếng tiên. Giếng chỉ to bằng chiếc bát lớn mà không bao giờ cạn, nước trong vắt, ngọt lịm.

- Thôi thôi, để dành... đừng nói nữa...

Đạt đang nhớ về tuổi thơ của anh. Về bãi cát mà anh chơi đùa, học toán, học chữ ở đó. Về làn nước biển ấm áp mà anh đã vẫy vùng. Về những đàn chim tuyệt đẹp ghé vào đảo nghỉ chân, để lại trên đảo những viên cuội nhỏ, và đám phân chim nong nong. Anh nghĩ đến cảm giác êm ái khi anh ngả mình trong chiếc giường làm bằng lông thiên nga mà cha và mẹ đã làm cho anh. Sau này khi đã ngủ trên những chiếc giường sang trọng, anh vẫn cảm thấy không thể nào so sánh được. Hẳn bây giờ cha mẹ anh đã làm cho hòn đảo Xanh đẹp hơn nữa. Anh bật cười khi nghĩ đến những chiếc hầm chứa vũ khí khổng lồ mà cha mẹ anh đã cố gắng giải thích mãi anh vẫn không hiểu người ta dùng nó để làm gì, và tại sao lại mất công mất sức vì nó như vậy? Bây giờ nó không còn cần thiết nữa. Không rõ cha mẹ anh đã làm gì với những chiếc hầm và những giao thông hào ngoằn ngoèo ấy?

Con tàu bắt đầu giảm dần tốc độ để thăm dò vùng đất trước mặt vẫn đang bị mưa gió che kín. Con tàu đột ngột bị sóng nước hất tung lên cao, rồi lại bị nhấn chìm xuống dưới đáy biển khơi. Nhiều người hét lên sợ hãi. Tiếng hét của họ vang lên nửa chừng trong tiếng đập ùng oàng, tiếng kêu ken két. Tàu đột ngột dừng lại.

- Tàu va phải đá rồi.

Anh chàng hoa tiêu kêu lên. Đạt lên boong. Anh căng mắt định hướng. Không thấy gì ngoài một tấm màn màu trắng đục. Trong nghề của anh người ta gọi đó là tình trạng tầm nhìn xa bằng không. Họ buộc phải dừng lại ở đây, chờ cơn bão đi qua.

\*

Đạt đề nghị nhà bếp chiêu đãi du khách một bữa cháo cá tươi trên biển. Cả đoàn húp cháo ngon lành. Mùi thì là, hành và hạt tiêu thơm nức. Một ngày vất vả trên biển, một bữa cháo ngon và một bình trà nóng. Du khách hài lòng ngả mình trên giường ngủ say không biết gì trời đất, mặc cho gió bão bên ngoài giạt đùng đùng.

Gió lặng yên từ lúc nào, nhanh và đột ngột như lúc nó ào đến. Vàng dương cùng một lúc nhô lên từ phía đông và dâng nhanh trông thấy trên mặt biển. Đạt thức dậy, trèo lên boong, anh thấy Thu Hà đã đứng đó từ bao giờ.

- Con bão đã qua rồi. Bình minh trên biển đẹp quá anh!

Nàng quay lại, nhìn anh đắm đắm.

- Em đã sang phòng anh, ngồi nhìn anh ngủ rất lâu, nhưng anh ngủ say chẳng hay biết gì cả.

- Em có ngủ được không?

- Lúc sóng to gió lớn, em sợ quá, hét lên gọi anh, anh chẳng đến gì cả. - Cô giận dữ.

- Anh ở với đoàn trong phòng khách. Anh biết là em được an toàn trong căn phòng yên ảm ấy. Tiếc cho em, cháo cá rất ngon và trà nóng. Em chẳng được thưởng thức gì cả.

- Bây giờ em sẽ ăn. Em say chẳng thiết ăn uống gì nữa. Nhưng từ hôm nay, quen với biển rồi, em sẽ không bỏ qua bất cứ hành trình nào của đoàn du khách.

- Mừng em đã quen với biển cả. Với anh thì biển giống như một chiếc nôi êm ái nhất trần đời.

Du khách ăn sáng trên boong và ngắm nhìn lại mình sau mấy ngày vượt biển trong cơn bão. Họ nom giống như những cái cây bị tước tơi tả vậy.

Con tàu cũng xộc xệch. Nó không phải va vào đá mà tấp vào chân một hòn đảo đá, kẹt lại ở đó. Đạt đưa ống nhòm nhìn ra xa. Anh suýt kêu lên vì kinh ngạc. Anh đã nhìn thấy một đám bụi lấm tẩm đang di chuyển. Nó hiện ngày càng rõ trước mắt anh. Một đàn chim di cư! Như thế có nghĩa là hòn đảo Xanh đang ở rất gần đây. Cả đoàn nhìn về phía anh chỉ. Bây giờ họ đã có thể nhìn thấy đàn chim bằng mắt thường. Những con chim bụng trắng, lưng đen, quạt

cánh chấp chới. Nó lượn một vòng quanh đảo đá, ào về phía nam, rồi mất hút ở đó.

- Chúng ta cho tàu đi về phía nam theo hướng đàn chim.

Đạt kêu lên nôn nóng. Thủy thủ và các thành viên của đoàn du lịch hi hục đẩy con tàu nhích ra khỏi chỗ kẹt. Tàu đi về phía nam.

Con xuồng của cha mẹ anh cũng đã xuôi về phía nam, chạy hết khả năng của nó, cố thoát khỏi vùng nguy hiểm, nơi con tàu mẹ đang được thuyền trưởng cho đâm thẳng vào tàu địch. Tiếng nổ kinh hoàng. Những cột sóng quật lên cao, và dòng lửa đỏ lờ lan nhanh trên biển. Nước biển sôi sùng sục. Anh như cảm thấy cái nóng bỏng tấp vào người vào mặt, và luồng không khí ngọt ngạt vì bị đun nóng. Anh hít một hơi thật mạnh. Luồng khí trong lành tràn vào ngực anh, xua tan những ảo ảnh tàn bạo của chiến tranh. Hòa bình! Anh đã hiểu thế nào là hòa bình. Cha anh đã giải thích cho anh nghe lần đầu tiên khi anh hỏi. Hòa bình giống như bầu trời bình yên sau cơn bão. Trời đất bình yên và con tàu du lịch của anh đang lướt đi trong sóng biển xanh trong. Chỉ có trong hòa bình con người mới có thể nghĩ đến đi du lịch được. Và con người cũng chỉ có thể đi du lịch khi đã thoát khỏi đói nghèo.

\*

Họ đã đi nửa ngày trời. Nhiều đảo đã hiện ra ngang thân tàu. Đàn chim đã mất hút. Nó tiếp tục vượt biển hay đã sà xuống nghỉ tại đảo Xanh? Đạt ngần ngừ. Anh lại mừng hụt nữa chăng? Đạt quyết định cho tàu vào sâu hơn nữa. Họ sẽ lách qua các hòn đảo lộ nhô trên biển. Đó là một cách làm nguy hiểm vì có thể họ sẽ va phải những hòn đảo chìm dưới nước. Đạt cho tàu chọn những vùng biển xanh thẳm, lặng sóng mà đi. Đó là những vùng nước tương đối sâu. Anh không rời boong tàu, dõi mắt nhìn bốn phía. Những cánh chim hải âu xuất hiện trong ống kính của anh như những bông tuyết nhỏ bé.

- Tiếp tục vào sâu hơn nữa.

Anh hạ lệnh. Con tàu nhích vào sâu hơn và bây giờ họ đã nhìn thấy từng đàn chim hải âu chao liệng trên bầu trời. Đất liền đang rất gần. Chim hải âu chỉ quanh quẩn kiếm ăn nơi nào

gần đất liền. Giữa trời nước mênh mông vùng thềm lục địa thế này, nơi có sự sống duy nhất ngoài khơi xa chỉ có thể là đảo Xanh. Đạt thấy tim mình đập mạnh. Một hòn đảo đang hiện ra trước mắt anh. Nó mờ trong hơi nước biển, nhưng anh vẫn nhận ra dáng vẻ quen thuộc của nó khi anh đứng trên con tàu của ba vẫy chào từ biệt cha và mẹ cho đến khi hai người chỉ còn như những dấu chấm ngoài khơi xa. Cuộc chia tay ấy anh không ngờ nó kéo dài mười lăm năm, sáu tháng, hai mươi ngày.

- Thả xuống!

Đạt quyết định thăm dò trước một mình. Nhưng nhiều thành viên của đoàn du khách muốn theo anh. Họ mặc đồ lặn chuẩn bị rời tàu. Râu Rậm hấp tấp nhảy xuống, làm cho con xuống chao đảo, suýt lật nhào. Đạt vội nhảy theo. Anh giữ cho con xuống vững lại.

- Ông mà hấp tấp như thế, có ngày bỏ mạng đấy!

Râu Rậm cười xuy xoa. Đạt lái vào bờ, đoàn du khách bơi theo xuống. Họ cách hòn đảo không xa.

\*

Đứng ở trên tàu Thu Hà không rời mắt khỏi chiếc xuống nhỏ chở người con trai thân yêu nhất đối với cô bơi ra xa. Cô nhớ lại ngày anh xuất hiện trong phòng khách của gia đình cô, đầu tóc rối bù, quần áo tồi tả. Nom anh hoang dã đến nỗi lúc đầu cô đã nghĩ anh là một con khỉ, cha cô mang về từ biển khơi. Anh lớn lên bên cô, trở thành một thiếu niên tuấn tú, học giỏi nhất trường. Rồi trước mặt cô là một thanh niên vạm vỡ, da ngăm ngăm đen, gương mặt cương nghị. Một người đàn ông mạnh mẽ, dũng cảm. Lúc nào anh cũng có mặt bên cô, sẵn sàng che chở, bảo vệ. Cô đã nghĩ anh là người đàn ông dành cho riêng cô. Người cô muốn trao thân gửi phận. Nhưng anh lúc nào cũng canh cánh bên lòng mong ước muốn tìm lại hòn đảo Xanh, nơi có cha và mẹ. Có lúc cô đã giận hờn, ghen tị với hòn đảo hư thực ngoài khơi xa ấy. Rồi cô lại ước ao mong cho anh tìm được hòn đảo ấy thật nhanh. Chỉ lúc đó anh mới yên tâm nghĩ đến riêng mình, anh mới có thể nhận ra tình yêu của cô dành cho anh. Nỗi hờn giận đó lớn đến nỗi nó làm cho cô mờ cả mắt. Nó đẩy cô đến với người đàn ông mà cô đã lấy làm chồng. Anh ta nom trắng trẻo thư sinh, học khoa violon của nhạc viện, hệ cao cấp. Anh ta



nói anh rất yêu Hà và ngồi hàng giờ bên cô để nghe cô kể về người con trai da ngăm ngăm đen, gương mặt cương nghị, thân hình vạm vỡ đã lớn lên cùng cô và hòn đảo Xanh trong câu chuyện cổ tích của anh. Cô đã nghĩ là bằng cách đó cô có thể quên được Đạt. Cô không ngờ được anh chàng công tử hào hoa ấy lại là một người rất khó có thể sống chung.

- Anh không thể làm việc nhà giúp em được đâu. Anh phải giữ gìn đôi tay của anh. Không thể làm hỏng nó được!

- Anh không muốn gặp má đâu, người già hay than vãn lắm, thật khó chịu.

- Em chẳng nên nghĩ đến chuyện con cái mà làm gì. Anh bận đi biểu diễn tới ngày. Em cũng bận, vậy lấy ai chăm sóc chúng?

Với thu nhập ít ỏi của những lần đi biểu diễn, thông thường là đệm cho các ca sĩ thời thượng, họ không đủ khả năng thuê người giúp việc. Thế là mọi việc trong gia đình dồn hết lên vai cô. Bàn tay chơi piano của cô cũng cần được gìn giữ cẩn thận có kém gì những ngón tay kéo violon của anh ta, nhưng anh ta nhất định không nhúng vào bất cứ việc gì. Anh ta thường ngồi hàng giờ bên chiếc ti vi và chỉ nhắc chân lên cho Hà lau nhà qua chỗ anh ta. Đến một bát cơm cũng cần người khác xới. Nhiều lần anh ta nhắc chiếc lòng bàn lên, nhìn mâm cơm, bĩu môi.

- Em cho anh ăn uống thế này thì kéo đàn hay thế nào được.

Rồi anh ta vùng vằng bỏ ra ngoài, đi ăn hiệu một mình. Hà đã quen nhìn thấy anh Đạt của cô đưa cho má cả nắm tiền anh kiếm được, không hề so đo tính toán. Hà ứa nước mắt khi người chồng đếm đi đếm lại để không bị đưa quá số tiền hạn mức anh đưa cho cô. Ngoài khoản đóng góp đó ra, anh không bao giờ đưa thêm một đồng nào nữa. Những lần có người đến thu tiền điện, tiền nước, tiền điện thoại anh ta thường không ra mặt, hoặc hẹn người thu đến vào dịp khác. Cô biết anh ta cố tình chậm chạp những lần phải chi tiền đãi bè bạn. Anh ta tìm kiếm khắp các túi, ra bộ khó khăn khi lấy tiền. Lâu đến nỗi Hà thấy ngượng, lại phải trả tiền thay cho anh ta, trong khi miệng anh ta lia lịa: Để anh, để anh! Không ít lần anh ta cố tình lần lữa không đưa tiền lương cho vợ. Hà có nhắc, anh ta khó chịu ra mặt.

- Sao em lúc nào cũng nhắc nhở đến chuyện tiền nong thế nhỉ? Bần tiện quá thôi mất!

Hà buồn vì không có tiền mua quà khi về thăm má. Cô khóc khi má đưa cho cô tiền anh Đạt gửi cho cô. Hai người hình như cảm thấy được nỗi khổ và khó khăn của cô, dù cô không nói ra. Nhưng cô cảm thấy tủi cực chính vì sự ích kỷ của người mà cô lấy làm chồng. Cô đã mơ mộng về một chàng hoàng tử có thể nghe kể về nỗi buồn của cô, thấu hiểu khổ đau khi tình yêu không được đáp lại, có thể đón nhận tình yêu cháy bỏng trong cô. Nhưng cô đã hoàn toàn thất vọng. Chỉ sau ít ngày chung sống, anh ta trở nên lãnh đạm, thờ ơ. Không bao giờ Hà còn muốn tâm sự điều gì với anh, và anh ta cũng không muốn nghe. Anh ta đã bắt đầu để mắt đến những bóng hồng khác và với cái vẻ chăm chú lắng nghe như nuốt từng lời của các cô gái, anh vẫn được tiếng là chàng trai lịch lãm và được nhiều cô gái phải lòng. Hà đã mệt cả người, không còn buồn ghen với những mối tình trăng gió của anh ta. Họ xa lạ với nhau cả phần xác và phần hồn. Hai người đã làm đơn xin ly dị và đang chờ ngày ra tòa.

Hà đã tưởng lấy chồng có thể giúp cô quên được tình yêu đối với Đạt. Nhưng ngọn lửa tình yêu ấy càng bị nung nấu quyết liệt hơn. Người chồng của cô ở bên hình ảnh của anh, như một sự so sánh đối lập giữa hèn nhát và dũng cảm, giữa ích kỷ nhỏ nhen và quảng đại hào phóng, giữa thờ ơ và nhiệt tình, giữa một cái bóng mờ nhạt và một con người đầy nhiệt huyết. Hà biết Đạt yêu cô nhưng anh đã cố gắng kìm nén tình cảm của mình. Lúc đầu vì những khó khăn trong cuộc sống, anh không muốn cô phải chịu đựng. Trong anh, cô luôn luôn là một tiểu thư cần được nâng niu, chiều chuộng. Kế đó là những ao ước luôn luôn cháy bỏng của anh về chuyện đi tìm hòn đảo Xanh. Và sau đó là cuộc hôn nhân nóng vội của Hà mà anh không có cách gì ngăn cản được. Cô đã nghĩ đến lúc được tự do, cô không để hai người phải xa nhau nữa.

\*

Một thủy thủ đã quay xuống trở lại. Anh ta vung tay rồi rít. Như vậy là đã tìm được hòn đảo Xanh? Tại sao không thấy Đạt trở lại đón cô? Người thủy thủ nói rằng họ có thể cho tàu vào sát hòn đảo ở phía đông vì nước ở đó khá sâu. Anh ta liền thoắt kể về hòn đảo thiên đường mà lần đầu tiên anh ta được chứng kiến. Các du khách đang mê man vì những điều mà họ thấy ở đó.

- Anh Đạt đâu, sao không trở lại đón chúng ta. Anh ấy có tìm được cha mẹ của anh ấy

không?

Người thủy thủ lắc đầu một cách khó hiểu. Con tàu nhẹ nhàng lướt đến đảo Xanh.

Hòn đảo Xanh hiện ra trước mắt du khách đẹp hơn những gì mà họ tưởng tượng. Những cụm hoa đang khoe sắc màu rực rỡ dưới nắng trời. Những thảm cỏ xanh mượt mát, trải dài. Đây đó những cánh chim chao liệng, lao xao gọi bầy. Hơi nước đang phủ một lớp sương mù nhẹ nhàng trên đảo, tạo nên sự huyền ảo đến khó tin là có thật.

Du khách rời tàu thật nhanh và chạy đến với những thảm cỏ đầy hoa. Hà không thể nén nổi ham muốn ngắt những đóa hoa đẹp nhất đang long lanh những giọt sương đêm qua còn đọng lại. Cô sẽ tặng hoa cho người mà cô yêu quý nhất, mừng ngày anh tìm lại được hòn đảo Xanh. Các vị du khách hét lên, cười vang thích thú khi họ phát hiện ra nhiều quả dưa sọc xanh đang ẩn mình dưới những dây lá rộng bản. Có rất nhiều loại quả lạ, mà ai cũng muốn hái thật nhiều. Họ nếm thử vị quả chua và ngọt. Hà cầm trong tay một chùm hoa. Cô rời xa đoàn khách đang mê man với hoa thơm, quả lạ, đi về phía bãi cát trải dài chân đảo. Đã nhiều lần anh Đạt đã kể với cô về nó.

\*

Đạt chạy như bay về bãi cát chân đảo nơi anh đã chơi đùa khi còn thơ dại. Nơi cha anh đã dạy anh học trên cát. Nơi anh đã chống trả lại con chim dữ khi còn là một cậu bé bảy tuổi. Nơi cha mẹ anh đứng tiễn anh khi anh rời đảo trên chiếc tàu màu xanh có sọc trắng. Linh tính báo cho anh biết cha mẹ đang đợi anh ở đó. Đạt choáng người khi nhìn thấy một nấm đất nhô cao trên cát, hình nấm mộ. Đất đắp còn mới, cỏ vẫn chưa kịp mọc. Anh chạy đến. Anh đã nhìn thấy một tấm mộ chí, chỉ khắc mỗi một từ duy nhất: Mẹ. Vậy là mẹ anh đã nằm dưới mộ. Cha đã làm bia mộ cho mẹ, nhắn lại cho anh bao nhiêu điều trong chữ viết duy nhất ấy. Mẹ đã mong đợi anh. Mẹ đã hy vọng và đã thất vọng. Mẹ muốn được mãi mãi ở nơi ấy để chờ đợi anh. Đạt gục xuống bên mộ. Anh nhớ lại hình ảnh người mẹ hiền hậu của anh qua gương mặt luôn luôn được chiếc khăn phủ kín, chỉ để lại đôi mắt đen thăm thẳm, đượm buồn.

Hà đã đến bên cạnh anh, cô lặng lẽ nhìn nấm mộ. Chữ khắc trên bia mộ đã cho cô biết đó là mộ của mẹ anh. Cô lặng lẽ đặt chùm hoa mà cô định mừng ngày anh tìm được hòn đảo thân

yêu của anh, lên mộ. Người nằm dưới mộ hẳn đã biết có ngày con trai họ tìm về hòn đảo. Nhưng bà không đợi đến được ngày ấy. Thật tiếc làm sao, Đạt có lẽ chỉ chậm vài ba ngày, sau suốt bao năm kiếm tìm trên biển.

Đạt bỗng ngẩng đầu, anh nói trong cơn mê hoảng.

- Vậy còn cha anh? Cha anh có lẽ trong Hàm chỉ huy.

Anh nắm tay cô, dắt cô chạy như bay về nhà của gia đình họ, ở nơi cao nhất trên đảo. Đứng trên điểm cao nhất của hòn đảo, Đạt không thấy các khu hầm chứa vũ khí và những giao thông hào ngoằn ngoèo cha mẹ anh đã đào suốt bao năm ròng. Hẳn là khi hay tin đất nước đã hòa bình cha anh đã san lấp tất cả những công trình phục vụ chiến tranh ấy, trả lại vẻ đẹp thiên nhiên cho hòn đảo. Nhìn cây cỏ xanh um, hoa lá ngát hương thơm trên hòn đảo đẹp như thiên đường này Đạt ứa nước mắt. Ôi hòn đảo Xanh thân thương, nơi anh sống tuổi thơ hạnh phúc bên cạnh cha và mẹ.

Anh hiểu là cha anh cũng không còn ở đây. Không có mẹ, ông không thể ở lại đảo. Có lẽ ông đã ra ngoài khơi xa, hòa mình vào biển cả, tự cho mình được hưởng nghỉ lễ an táng vinh dự dành cho người thủy thủ. Cả đoàn du khách bên anh, đứng nhìn ra biển cả, kính cẩn nghiêng mình trước linh hồn những anh hùng đã hy sinh cho sự bình yên của cuộc sống.

Cả đoàn nghỉ lại trên hòn đảo nhỏ. Họ đốt lửa suốt đêm trong căn Hàm chỉ huy và nghe Đạt kể về cha mẹ của anh, về những đóng góp của họ để gìn giữ và xây dựng đảo Xanh. Đạt nói rất nhiều về những dự án của anh. Anh sẽ báo cáo với Tổng cục du lịch và những ngành có liên quan về việc khai thác hòn đảo Xanh như một địa chỉ du lịch đón khách trong nước và nước ngoài.

Tàu rời đảo vào tảng sáng. Du khách còn đứng mãi trên boong tàu biệt đảo Xanh, mảnh đất mà họ tin là một trong những nơi đẹp nhất trên thế gian.

Không ai cảm thấy thiếu mất Râu Rậm cho tới khi đoàn dừng tàu trong vịnh. Từ lúc đặt chân lên đảo, anh ta đã tỏ ra khác lạ. Anh ta luôn rời xa đoàn, lẻ đi đâu đó một mình. Có lần Đạt đã bắt gặp anh ta lấm lem, đang cúi húi lau rửa gần giếng tiên.

- Tớ bị ngã. Mẹ kiếp! Đắt ở đây đầy phân chim.

Anh ta phân bua ấp úng. Đạt đã cẩn thận kiểm lại du khách khi chuẩn bị lên tàu. Không hiểu anh ta kịp lần đi lúc nào? Chẳng sợ anh ta chết đói trên đảo. Các kho lương thực, thực phẩm của cha mẹ anh để lại còn đầy ắp. Nước ngọt và rau quả rất nhiều. Anh ta có thể sống sung sướng trên hòn đảo ấy chờ đoàn khách du lịch sau ghé vào đảo.

Má đón hai anh em trở về với những giọt nước mắt mừng vui. Má khóc không ngớt khi Hà kể cho má nghe về số phận của cha và mẹ Đạt. Bà nắm lấy tay chàng trai an ủi.

- Hai người đã được yên nghỉ trên thiên đường rồi. Cầu cho linh hồn của họ được siêu sinh, tịnh độ. Còn có má và em Hà đây, con đừng buồn nghe con.

Hà ngồi bên anh. Ngắm nhìn anh không chán mắt. Rồi anh sẽ nguôi ngoai nỗi buồn thương. Họ sẽ có thể tính đến một tương lai tốt đẹp hơn cho cả hai người.

\*

Hà cứ luẩn quẩn mãi ở nhà. Ngoài giờ đi biểu diễn cô loay quanh bên má, hoặc đến văn phòng ngồi nhìn Đạt làm việc. Cô luôn luôn để ý chăm sóc anh. Khi rót cho anh cốc nước, khi ép anh ngừng tay để ăn trưa. Cô thường cùng anh đi về trong chiếc ô tô nhỏ anh mới mua. Đạt cảm thấy khó có thể nói rõ cảm giác của anh về cô gái đang ngồi bên cạnh anh đây. Ngay từ khi còn nhỏ cô đã luôn luôn ở bên anh. Anh không hình dung được một cuộc sống không có cha, mẹ, ba, má và Thu Hà. Họ là những người thân yêu nhất của anh. Nhưng rồi mọi người thân đã dần dần rời xa anh. Thoạt đầu là ba, sau đó là cha và mẹ. Rồi Hà cũng đi lấy chồng. Anh biết là mình không nên can thiệp vào cuộc sống của cô. Nhưng chẳng lẽ cuộc sống không hạnh phúc của cô lại không liên quan đến cuộc sống của anh?

- Em không bao giờ trở về nơi đó nữa đâu.

- Em định thế nào?

- Em... em sẽ ở nhà với má và anh.

-...?

- Em sẽ ly dị. Bọn em đã nộp đơn xin ly dị.

- Khi má báo tin em đã lấy chồng, anh bàng hoàng, không hiểu tại sao em đi lấy chồng vội vã như vậy.

- Tại anh cả đó!

- Anh không muốn em phải khổ. Bao giờ anh cũng muốn em được sung sướng, hạnh phúc.

- Em chỉ hạnh phúc khi có má và anh ở bên.

Cô ngã đầu vào vai anh và ngược mặt chờ một nụ hôn. Đạt cố ghìm mình để không tìm đến cái hôn ngọt ngào mà anh mong đợi đó. Anh giận mình khắc kỷ đã làm lỡ duyên của họ. Anh vẫn chưa rõ cô sẽ gặp khó khăn như thế nào để ra khỏi cuộc hôn nhân của mình.

Cuối cùng, Thu Hà cũng được giải phóng khỏi cuộc hôn nhân sai lầm của cô mặc dù bị người chồng làm đủ chuyện khó dễ.

Từ nay cô được tự do. Cô nghĩ mình sẽ cần phải kiên nhẫn chờ đợi tình yêu của Đạt. Anh

cần có thời gian để suy nghĩ về hạnh phúc của anh, hạnh phúc của hai người và của má, của gia đình họ.

\*

Đặt ngồi trong văn phòng công ty du lịch của anh, chuẩn bị cho các dự án xin phép khai thác hòn đảo Xanh. Anh cũng đặt làm thêm một con tàu mới. Đặt tên cho nó là Đảo Xanh 2. Con tàu này được thiết kế hơn hẳn con tàu Đảo Xanh 1 về khả năng chịu đựng những cơn bão có tốc độ di chuyển nhanh và sức gió mạnh. Anh đăng báo tuyển thêm thủy thủ và thuyền trưởng có thể thay thế anh trong những chuyến đưa du khách du lịch trên biển. Cần phải sắm thêm ván lướt, những bộ đồ lặn và phương tiện cứu hộ. Đang cầm cúi bên bàn vì tính anh nghe thấy có tiếng cười khùng khục của ai đó. Tên đại ca hiện ra trên ngưỡng cửa. Hắn đã ra tù?

- Chào cậu em! Giám đốc, giám đốc. Làm ăn có vẻ phát đạt nhỉ? Thế nào? Cho anh em theo với.

Chẳng đợi ai mời, hắn ngồi phịch xuống ghế và tự rót nước tu ừng ực.

- Ở tù ra mà! Còn cảm thấy đói ăn, khát uống vài tháng nữa mới hết. Ta sẽ ăn, sẽ uống cho đã. Này! Văn phòng của cu cậu nom sang trọng thế mà không có giọt rượu nào hả. Đục thế cậu em ơi. Sao không ăn, không nhậu cho sướng cái thân? Ra tù mới hiểu chẳng có ai đáng tin bằng anh em ruột cả.

Hắn vỗ bình bịch vào cái bụng giờ đã nhõng nhẽo, cười khềnh khệch, nhe mấy chiếc răng cái mã đen xỉ.

- Thôi! Không nói chuyện dài dòng. Ta định đến đăng ký với cậu em một chuyến du lịch tìm đảo Xanh.

- Ông muốn đi du lịch?

- Phải! Xả hơi một chút. Bao giờ thì tàu ra khơi?

- Một tuần nữa.

- Ta bao trọn gói một chuyến. Ta và bọn đàn em trung thành với ta. Bọn chúng theo ta đã bao năm, nay cũng phải cho chúng hưởng một chút. Du lịch mạo hiểm trên biển. Nghe hấp dẫn đấy!

- Chúng tôi có một số khách đã đăng ký trước. Nếu muốn bao trọn chuyến, ông phải đợi đến đợt sau.

- Không hề gì. Ta đi cùng bọn họ cũng được. Càng thú vị. Có mèo chứ? Ấy là ta hỏi có khách du lịch là nữ chứ. Đàn bà cũng có nhiều người thích mạo hiểm. Phải không nào?

Đạt đã cảm thấy ở đây cái không khí khủng bố, đe dọa của bọn xã hội đen.

Liệu anh có thể bảo vệ được cho những người khách lương thiện của anh?

Anh đã hỏi các cơ quan bảo vệ pháp luật và có lý do để từ chối những người khách bất lương đó.

- Anh còn trong thời kỳ bị quản thúc. Anh không đủ điều kiện tham gia những chuyến du lịch dài ngày, đặc biệt là du lịch trên biển.

- Thì ra chú em lại tìm đến bọn công an. Không sao, ta sẽ có cách khác. Thiếu gì cách!

Hắn gườm gườm nhìn Đạt, đe dọa.



\*

Má và Thu Hà đã hay cười hơn từ sau ngày Hà ly hôn và về ở hẳn với má và anh. Má bảo đã lâu lắm rồi từ ngày ba mất đi, gia đình họ mới lại có những ngày hạnh phúc như thế. Đi làm về đến nhà Đạt được cả nhà cưng chiều. Má nấu canh chua. Hà chuẩn bị hoa quả. Những lát xoài ngọt lịm, những múi sầu riêng thơm lừng đã được ướp lạnh.

- Em thấy nên đổi tên trái sầu riêng thành trái vui chung. Nó ngọt và thơm thế mà anh.

- Vậy chúng ta sẽ gọi trái quả ngọt ngào ấy là vui chung. Em hãy đặt tên cho những trái quả lạ, cha mẹ đã trồng trên hòn đảo Xanh. Có lẽ anh phải liên hệ với các nhà Tự nhiên học, mời họ ra đảo Xanh một chuyến để nghiên cứu về những loài cây, hoa và chim muông có lẽ chỉ có ở đảo Xanh.

- Em sẽ đi cùng anh!

- Thôi, em chưa hết sợ say sóng sao?

- Em đã quen với biển rồi.

Hà vẫn đang chờ đợi ở anh những biểu hiện ngọt ngào của tình yêu. Gương mặt anh kiên nghị nhưng khắc khổ. Hà vuốt những lọn tóc xoắn tự nhiên trên trán anh. Cô đưa ngón tay nhẹ nhàng như muốn xóa sạch chiếc sẹo nhỏ, dấu vết còn lại của những tháng ngày lam lũ trên bến cảng. Cô ôm lấy gương mặt anh, phủ tới tận những nụ hôn ấm áp lên đó. Đạt ôm cô vào lòng. Anh run bắn người trong cảm giác hạnh phúc và nôn nóng. Anh gục đầu vào ngực cô, nhắm mắt lại, tận hưởng hương vị ngọt ngào của dòng nhựa tình yêu đang trào dâng dào dạt.

Đạt đã định không tham gia chuyến đi thứ hai đến Đảo Xanh. Anh muốn có mặt bên Hà trong những ngày này. Cô đang hạnh phúc chuẩn bị cho ngày cưới của họ. Má rất hài lòng khi

họ báo tin vui.

- Con là một người con đặc biệt của má. Vừa là con trai vừa là con rể. Má biết má sẽ có tuổi già yên ấm bên cạnh các con. Cầu trời cầu phật phù hộ cho các con.

Được má chúc phúc, Hà vừa cười vừa khóc. Cô đứng dựa vào người chồng chưa cưới, níu chặt lấy anh không muốn rời.

- Anh sẽ trở về thật nhanh. Anh cần phải đến đón Râu Rậm. Không rõ anh ấy ra sao. Hơn thế nữa chuyến đi này...

Đạt dừng lại, anh không muốn nói cho cô biết về những nguy hiểm có thể đang đe dọa đoàn khách du lịch. Cái tên đại ca ấy không phải không đáng phòng ngừa.

Đạt họp thủy thủ đoàn.

- Các bạn! Những vị khách du lịch đến với chương trình của chúng ta để tìm kiếm những điều thú vị trên biển, bổ sung cho cuộc sống của họ thêm phong phú. Từ trước đến nay chúng ta thường chỉ quen đối phó và bảo vệ an toàn cho du khách trước các đe dọa của thiên tai, nhưng còn có thể có những đe dọa khác từ con người. Chẳng hạn bọn xấu, muốn phá hoại cuộc sống bình yên. Hay bọn cướp biển thỉnh thoảng vẫn hoạt động ngoài hải phận quốc tế có thể bất ngờ lao vào vùng biển của chúng ta. Tôi đề nghị anh em chuẩn bị tinh thần. Trong điều kiện nào cũng phải bảo vệ an toàn cho du khách.

Đạt cũng cẩn thận thông báo lịch trình của đoàn khách du lịch cho Hải đoàn biên phòng bảo vệ bờ biển Trung và Nam trung bộ. Trong công cuộc tìm kiếm hòn đảo Xanh anh đã làm quen và thân thiết với vị tư lệnh của hải đoàn. Ông tên là Dũng, em trai của người thuyền trưởng chỉ huy con Tàu Không Số năm xưa, thủ trưởng của cha và mẹ anh.

Hà đứng hoai trên bến vẫy theo đoàn tàu du lịch rẽ sóng ra khơi. Cô thì thầm ghen ngào.

- Ôi chàng trai dũng cảm của em! Sao anh lại thích đi tìm những cơn bão cơ chứ? Tại sao anh không sợ nguy nan? Biển cả ơi! Hãy bảo vệ cho anh, bảo vệ cho du khách.

\*

Đoàn tàu du lịch đã ra khơi xa. Đạt nhìn bầu trời xanh trong không một gợn mây. Biển lặng gió. Một số du khách muốn rời tàu để bơi trên biển. Đạt cho tàu neo lại chờ đợi họ. Anh biết khoảng không yên tĩnh này đang báo hiệu giông bão trên biển. Họ như những con chim báo bão. Họ đợi cơn bão trong sự thích thú của những người ưa mạo hiểm. Đạt không thấy lo điều đó. Anh đã chuẩn bị những phương tiện cứu nạn tốt nhất. Hơn thế nữa khách du lịch đã chuẩn bị tinh thần để đón nhận những nguy hiểm trên biển. Đó là điều rất quan trọng. Các nhà nghiên cứu nhận thấy điều đe dọa con người lớn hơn cả những hiểm nguy thật sự, chính là sự sợ hãi. Nó có thể giết người nhanh bằng những cơn sốc làm vỡ tim.

Một ngày sau, tàu Đảo Xanh 1 rời đoàn, rẽ vào vịnh. Đó là đoàn khách lựa chọn tour du lịch ít mạo hiểm hơn. Du khách sẽ đến thăm rặng san hô thềm lục địa, câu mực ngoài khơi và lặn với phương tiện phòng hộ tốt nhất. Đảo Xanh 2 tiếp tục ra khơi xa. Họ nhằm thẳng tọa độ đến đảo Xanh.

Đoàn du khách đã cảm thấy cái oi nồng trước cơn bão. Kế đó là những cơn gió lạnh thổi theo những đợt sóng dồn.

- Gió ơi hãy mạnh lên đi!

- Bão ơi hãy đến đi!

- Chúng ta đang đợi người!

- Ồ... ơ... ơ...

Các du khách phấn khích hét vang. Mặt biển rờ lên găm thét hòa với tiếng hú của du khách, làm xao động cả một vùng biển.

Đạt ngắm nhìn biển cả. Có nơi nào đẹp như quê hương của anh? Một vùng biển rộng mênh mông giống hệt một ngôi nhà có cánh cửa rộng mở ra thế giới. Anh nghĩ đến mấy ngàn năm trước, trái đất còn thừa thớt người. Cha ông ta lúc đó có thể ở bất cứ đâu nhưng thật khéo làm sao họ đã chọn một trong những mảnh đất đẹp nhất trên thế gian để sinh cơ lập nghiệp. Mảnh đất bên bờ biển ấy có hình chữ S, cong cong mềm mại như thân hình của một cô gái. Có nhiều dân tộc khác đã lựa chọn núi cao, rừng sâu, hay sa mạc để kiến thiết đất nước của họ. Có thể đó là những nơi an toàn hơn chẳng, trong khả năng phòng vệ còn yếu ớt của người tiền sử? Thế mà cha ông ta đã chọn vùng biển này, sẵn sàng đối chọi với hiểm nguy, bão tố. Anh cho rằng cha ông ta thật dũng cảm trong những quyết định lựa chọn đó và trụ lại đã mấy ngàn năm trên mảnh đất này. Vì nó quá đẹp, quá thuận lợi và được thiên nhiên ưu đãi nên bao đời nay nó đã trở thành mục tiêu chiếm đoạt của các thế lực tham lam, tàn bạo. Biết bao nhiêu máu xương đã đổ xuống để gìn giữ mảnh đất đó cho con cháu muôn đời. Anh nghĩ đến cha và mẹ của mình. Nhưng con người đẹp đẽ và nhân hậu đã bị chiến tranh đốt cháy cả hình hài. Bây giờ họ đã là những thiên thần đang bay lượn trên bầu trời, anh cảm thấy họ ở rất gần, lúc nào cũng bên anh, bảo vệ, che chở và tiếp cho anh thêm sức mạnh.

Cơn bão ập đến trong sự chờ đợi của du khách. Trong làn mưa trắng xóa, anh chợt nhìn thấy một chiếc xuồng máy nhỏ, đang cố gắng đuổi kịp con tàu. Ai dám mạo hiểm ra khơi trong cơn bão với một chiếc ca nô nhỏ như vậy? Chiếc ca nô đánh tín hiệu cấp cứu. Đạt ra lệnh thả xuồng cứu hộ. Các thủy thủ vát vả chống chọi với sóng dữ để tiếp cận với chiếc ca nô. Họ đã mang được những người trên chiếc ca nô lên tàu và buộc cẩn thận chiếc ca nô vào đuôi tàu. Họ có năm người. Tất cả đều mặc áo mưa lưng thùng, ai nấy đều ướt lướt thướt, tóc tai rũ rượi.

Gió rất mạnh, nước quất ran rát. Đoàn du khách áo lặn sẵn sàng, họ chuẩn bị thăm thú đại dương trong cơn bão. Đạt và các thủy thủ hộ tống họ. Chuyến chu du ấy kết thúc bình yên. Từng người một đã trở về tàu an toàn. Đạt là người lên tàu sau cùng. Vừa leo lên buồng chỉ huy, anh thấy một khẩu súng lạnh ngắt chĩa thẳng vào anh. Một tiếng cười khà ồ.

- Ta đã báo trước là sẽ có cách để đi du lịch cùng anh. - Tên đại ca cười nhả nhổ. - Chiếc ca nô bé nhỏ và những người bị nạn trên đó cũng có ích đấy chứ. Nếu không thì sao có thể kêu gọi được lòng thương người của chú em?!

- Ông muốn gì?

- Ta cũng muốn đến đảo Xanh!

-...?

- Phải! Ta biết chú em đã từ đó vào đất liền, mang theo trên mình hòn ngọc quý! Hòn ngọc màu xanh mà chú đeo trên cổ. Chú còn nhớ chứ?

- Chính ông là người đã cướp viên ngọc của tôi?

- Không phải ta, mà là đàn em của ta. Có sự cộng tác của Râu Rậm. Một người anh em thân tín của chú đây. Ta còn biết nhiều hơn nữa kia. Ta, đúng hơn là đường dây của ta đã mua được, và cướp được một vài viên quý hiếm nữa từ cửa hàng vàng bạc đá quý. Chú em còn nhớ chứ? Từ đó chúng ta đã lần ra địa chỉ của người bán chúng.

- Các ông đã làm gì người chủ cửa hàng?

- Vì bọn đàn em của ta làm ăn mạnh tay quá mà ta phải theo chúng vào tù. May mà chỉ phải chịu tội tiêu thụ của gian. Trong tù ta đã tính đến cái kho báu ấy. Và chú sẽ đưa chúng ta đến đó.

- Ở đó chỉ có cỏ cây, hoa lá, chim muông. Các ông không thể phá nát nơi trú chân của đàn chim.

- Không! Chúng ta không làm gì cả. Chỉ bới bới tí chút thôi. Có thể tất cả những hòn sỏi ở đó đều là ngọc cả. Rồi chúng ta sẽ qua lại đó luôn luôn. Không vội gì.

- Các ông không được làm gì có hại cho du khách!

- Nếu chú em ngoan ngoãn làm theo yêu cầu của ta!

Đạt nhìn quanh. Buồng chỉ huy đã bị lâu la của tên đại ca khổng chế. Súng ngắn và tiểu liên lăm lăm trong tay. Đạt giận mình vì sự thiếu cảnh giác của anh. Nhưng quả thật với thủ đoạn thâm hiểm của chúng, anh rất dễ bị mắc lừa. Bây giờ cần phải khôn khéo để bảo vệ du khách.

- Tàu đang đi vào thềm lục địa, nơi có hòn đảo Xanh. Chúng ta sẽ cho tàu cập đảo ngay trong cơn bão.

Đạt nói. Anh thay người lái tàu, cho tàu quay mũi dưới họng súng lăm lăm của bọn cướp. Anh chờ cơ hội báo cho hải đoàn của thiếu tướng Dũng, giờ này hẳn cũng đang tuần tiễu ngoài khơi. Anh lo lắng cho tính mạng và sự an toàn của du khách. Nhưng nếu điều chúng mong chờ là những viên ngọc trong mộng ảo của chúng trên đảo Xanh thì anh vẫn còn cơ hội để thay đổi tình thế. Hòn đảo là nhà của anh, anh phải bảo vệ, không cho bọn chúng phá hoại.

Tàu đã đi vào thềm lục địa. Mưa giăng trắng xóa. Đạt khéo léo cho tàu lách trên những cơn đường quen thuộc theo chỉ dẫn của la bàn và các thiết bị trên tàu. Đạt cho tàu áp sát đảo Xanh ở thềm phía đông. Sóng xô mạnh, con tàu đội vào bờ và dừng lại.

- Bây giờ tôi cần báo cho du khách và chuẩn bị ăn sáng cho họ. Các ông có muốn ăn sáng không?

- Tất nhiên là có. Nhưng hãy cẩn thận nếu anh có ý định chống lại.

Đoàn du khách đã có mặt ở phòng khách. Họ cười nói vui vẻ thuật lại những thử thách trong cơn bão mà họ vừa trải qua. Họ không khỏi ngạc nhiên khi thuyền trưởng Đạt hiện ra, phía sau là những tên ngỗ ngược, tay súng lăm lăm.

- Lại một trò mạo hiểm mới hay sao, thuyền trưởng?

Một du khách cười vui.

- Im ngay! Nếu tên nào chống lại, sẽ mất mạng. Bọn bay đã trở thành con tin của chúng ta rồi. Chừng nào mà thuyền trưởng còn tuân theo ý muốn của chúng ta bọn bay sẽ được an toàn. Nếu chống lại, bọn bay phải đền mạng.

Đạt mừng vì không thấy ai run sợ. Họ đã được chuẩn bị tư tưởng chống chọi với mọi hiểm nguy.

- Chúng ta đã đến Đảo Xanh. Bây giờ chúng ta sẽ ăn sáng. Bữa sáng có cháo cá tươi, rượu vang chất. Sau đó là hoa quả và trà nóng. Thưa các quý vị, mặc dù có các vị khách mới này, lịch trình của chúng ta vẫn không thay đổi. Chúc các vị ăn sáng ngon miệng.

Đạt nói bình tĩnh. Anh muốn làm yên lòng các vị khách của anh. Bọn cướp cũng đã đói ngấu, chúng vồ lấy suất ăn, húp xì SOAP. Đạt đưa mắt cho thủ thủy đoàn. Mọi người đáp lại ánh mắt của anh. Họ đã sẵn sàng theo lệnh anh. Bọn cướp dụi mắt nhìn hòn đảo Xanh, chúng chỉ thấy một lớp nước bao phủ. Gió vẫn quất rất mạnh. Đạt dẫn đường. Anh mong ước sao có được những đoạn giao thông hào dẫn đến các hầm chứa vũ khí mà cha mẹ anh đã làm trước đây. Anh có thể dẫn bọn chúng vào một trong những căn hầm ấy và tìm cách vô hiệu hóa các khẩu súng giết người. Bọn cướp rời tàu sau cùng. Chúng không chề du khách và thủy thủ đoàn.

Mọi người tạm trú trong căn Hầm chỉ huy chờ cho mưa tạnh hẳn. Trong hầm ngổn ngang thức ăn thừa, vỏ hoa quả. Hẳn là Râu Rậm đã sống ở đây những ngày qua. Không rõ mưa bão thế này anh ta đi đâu?

Mưa đã tạnh nhưng trên đảo sương và hơi nước còn giăng kín. Lão đại ca có vẻ sốt ruột.

- Bao giờ mới có thể đi được đây.

- Khi mặt trời lên. Nhưng cả hòn đảo này phủ kín cỏ cây. Ông muốn đi đâu?

- Ta muốn đến chỗ mà cha mẹ cậu đã tìm thấy những hòn sỏi đỏ.

- Phải đào rất sâu trong lòng đất.

- Ta sẵn sàng đào tung cả hòn đảo này.

- Như vậy ông sẽ phá hỏng cả hòn đảo. Đây là nơi di trú của đàn chim. Ông không được làm như vậy.

- Ta không làm, mà chính các người sẽ làm. Các người sẽ giúp ta đào tung cả hòn đảo này.

Hắn cười khà ồ. Đạp nghiêng chặt răng. Cố nén một tiếng gầm căm hờn.

Mặt trời lên nhanh, tỏa những ánh sáng chói lòa xuống đảo. Những thảm cỏ xanh rờn và những chùm hoa ngóc đầu dậy, khoe sắc thắm. Du khách ủa ra khỏi Hầm chỉ huy. Họ reo lên khi nhìn thấy khung cảnh tuyệt đẹp của đảo Xanh. Họ muốn chạy đến hái hoa và quả.

- Tất cả ngồi im tại chỗ. Các người hãy đợi đấy. Rồi ta sẽ cho biết các người cần phải làm gì.

Đạp điều đình. Hãy để mọi người ở lại Hầm chỉ huy. Anh sẽ dẫn bọn chúng đến nơi trước kia cha mẹ anh đã đào những chiếc hầm chứa vũ khí. Tên đại ca cắt một gã ở lại canh giữ con tin. Đạp nhấn anh em thủy thủ bằng ánh mắt. Họ biết nhiệm vụ của họ là tiêu diệt tên cướp này. Phần anh là bốn tên còn lại. Phải bảo vệ du khách! Anh dặn dò trong tâm lặng, và nhận được



ở thủy thủ đoàn những cái gậy đầu nhẹ. Cả bọn theo Đạt đi đến chỗ có những viên sỏi giá đắt hơn vàng.

Đạt dẫn chúng lòng vòng quanh đảo. Anh xót xa khi nhìn thấy những hố đất đào nham nhở. Hãn Râu Rậm đã làm việc đó. Anh ta cũng mê mải tìm kiếm vận may ở đảo hoang. Không rõ anh ta ở đâu? Một chiếc hố đào sâu vào lòng đất và mấy cành cây cong queo nhô lên một cách kỳ quặc. Gì vậy? Cả bọn chạy lại. Một đôi chân tím bầm, trong tư thế giẫy đạp tuyệt vọng.

- Râu Rậm?

- Gã Râu Rậm đó hả? Rồi đời! Ai biểu ăn mảnh? - Tên đại ca cười ha hả.

Đạt dùng cả hai tay bới người bạn tội nghiệp. Đáng ra anh ta đã có thể có một cuộc sống tốt hơn, nếu không bị lòng tham dẫn đến tai họa.

- Các vị giúp một tay đi. Ham đào sâu thế này hãn anh ta đã tìm thấy một cái gì đó. Tôi nghĩ chúng ta nên bắt đầu từ đây thôi.

Đạt nói lớn. Tên đại ca vẫy súng ra lệnh. Cả bốn tên buông súng lao vào cái hố, hì hục bới cái xác của kẻ bất hạnh. Bọn chúng chẳng quan tâm đến cái xác, mà hy vọng trong chiếc hàm ếch bị sập đã giết chết Râu Rậm kia hãn có những viên ngọc xanh, đỏ, sáng lóng lánh.

Chỉ đợi có thế, nhanh như cắt, Đạt nhảy một bước đến bên tên đại ca, quật cho hãn một nhát, tước súng. Anh bẻ quật tay hãn ra phía sau, gài súng vào đầu hãn, ra lệnh.

- Tất cả gờ tay về phía sau. Ai kháng cự, tên đại ca sẽ chết.

- Hãy làm theo lời anh ta!

Tên đại ca hốt hoảng. Cả bọn giơ tay lên đầu, lùi ra xa, mắt len lén nhìn về phía những khẩu súng vát ngồn ngang. Đạt muốn nã cho mỗi tên một phát đạn, cho hết bọn xấu xa đã bao nhiêu năm hoành hành trên bến cảng, ăn hiếp người lương thiện. Nhưng anh nén giận. Phải giao bọn chúng cho cơ quan pháp luật.

- Tất cả rời xa khu vực này, tiến về phía biển!

- Cậu đừng làm gì đại đột. Tớ chỉ muốn những viên ngọc thôi mà. Tớ không quan tâm gì đến du khách của cậu. Chúng ta xử hòa. Cậu sẽ để chúng tớ ở lại đảo Xanh. Cậu sẽ mang du khách của cậu đi. Chúng tớ sẽ giao nộp hết súng đạn.

- Đảo Xanh không phải là nơi cho chúng bay đào bới, phá hoại. Tất cả đi xuống biển.

Anh dong tên đại ca và giải cả bọn xuống biển cả. Nước biển sẽ cầm giữ chân chúng cho đến khi anh có người tới giúp sức. Cả bọn lầm lũi bước. Nước biển đã ngập đến đầu gối, rồi đến chân, đến bụng, đến ngực chúng.

- Thôi! Thôi đại ca ơi, ra xa nữa thì chúng em chết mất.

- Em không biết bơi đâu đại ca ơi.

- Thuyền trưởng ơi, tha cho bọn em với. Bọn em không dám nữa đâu.

Bọn chúng van xin rồi rít làm Đạt động lòng. Anh buông tên đại ca.

- Chúng bay đứng đợi ở đây. Sẽ có người lại đón. Hãy xem đây, tên nào chống lại ta sẽ không tha nữa.

Anh bắn lên trời một phát đạn cảnh báo. Đạp lên bờ thu tất cả những khẩu súng của bọn cướp ném xuống biển. Anh trở lại Hầm chỉ huy. Anh tin các thủy thủ đã tóm gọn tên cướp. Hấn có trong tay một khẩu tiểu liên. Cũng không phải là dễ không chế, vì họ phải lo đảm bảo an toàn cho du khách.

Tiếng nổ chát chúa vang lên. Như thế là không ổn rồi. Đạp chạy ào về phía hầm. Anh leo lên cao nhìn qua lỗ thông hơi. Tên cướp đã bắn một thủy thủ. Anh bị thương ở tay, máu chảy ròng ròng. Du khách và thủy thủ đoàn bị dồn vào một góc. Tên cướp mặt đỏ ngầu. Hấn đang say máu, hất hàm đe dọa.

- Ai chống cự sẽ giống như tên này.

- Phải băng bó cho người bị thương chứ?

- Không được giết người...

Mọi người nhao nhao. Đạp vòng ra phía cửa. Anh chỉ nhìn thấy lưng tên cướp. Trước mặt hấn là thủy thủ đoàn và du khách. Anh không dám mạo hiểm. Đạp tìm một hòn đá ném mạnh.

- Ôi!

Tên cướp kêu lên, vùng chạy ra ngoài. Đạp nhằm chân hấn bóp cò. Khẩu súng trong tay hấn cùng một lúc nổ một tràng dài. Các thủy thủ và những người khách chạy ủa ra. Họ nhìn thấy tên cướp bị thương ở chân đang giãy giụa còn Đạp nằm im không cử động. Máu đang trào ra từ những vết thương ở ngực anh.

\*

Khi tàu tuần tiễu của tướng Dũng cập đảo Xanh thì thủy thủ đoàn đã trói gô năm tên cướp.

Bọn chúng ngồi một góc, im re. Chúng biết những gì đang đợi chúng ở đất liền. Trên chiếc giường bằng đất trải lông ngỗng, Đạt đang thiếp đi mê man. Những phương tiện cấp cứu đã được sử dụng, nhưng anh cần được tiếp máu. Phải nhanh chóng đưa anh trở lại đất liền. Họ đã điện về đất liền và đang đợi máy bay cứu nạn đến đón.

\*

Thu Hà được chú Dũng đưa đến bệnh viện. Cô nhìn thấy Đạt nằm yên như ngủ say. Gương mặt thanh thản, hơi thở nhẹ nhàng. Anh vừa qua một ca phẫu thuật nguy hiểm. Một trong những viên đạn chỉ cách trái tim anh vài centimet. Hà khóc nhiều đến đỏ mọng cả mắt. Chú Dũng ôm cô vỗ về.

- Nín đi, con gái. Nguy hiểm đã qua rồi. Trái tim nó dừng mãi lắm, không dễ đầu hàng đâu. Phải, hải quân sẽ đặt một trạm tiền tiêu ở đảo Xanh để bảo vệ mảnh đất có sự sống duy nhất ngoài biên giới trên biển của tổ quốc ta, đúng như mong muốn của Đạt. Các con sẽ cưới nhau ở Đảo Xanh chứ? Tại sao không nhỉ. Đạt vẫn nói với chú đó là một nơi đẹp nhất trên thế gian. Con thấy thế nào?

- Dạ! Vâng thưa chú!

Hà vừa khóc vừa cười. Cô đã nhìn thấy trong mơ hình ảnh ấy. Cô trong bộ áo cưới thướt tha đi bên anh trong bộ com-ple màu trắng, thắt một chiếc nơ đen nho nhỏ. Nụ cười làm rạng rỡ gương mặt hai người. Thảm cỏ xanh mướt dưới chân họ. Muôn hoa khoe sắc màu, hương thơm ngát. Trên trời, đàn hồng hạc bay về, xòe những đôi cánh đỏ ối của chúng, thấp trên đảo Xanh những ngọn đèn lồng, lấp lánh ánh lửa...

**H.M.N**

-- Hết --

Chia sẻ ebook: <https://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>